



HƯỚNG DẪN KHÁM BỆNH – KIỂM TRA SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ TẠI THÀNH PHỐ YAMATO NĂM 2024 (Kể từ mừng 1/4/2024)

...Thông báo này được gửi đến những người thuộc đối tượng khám tầm soát ung thư, khám sức khỏe định kỳ (khám sức khỏe cho người mắc “hội chứng chuyển hoá”, người cao tuổi trên 75 tuổi v.v...), kiểm tra loãng xương, khám nha khoa cho người trưởng thành, tiêm phòng...

MỤC LỤC

KHÁM TẦM SOÁT UNG THƯ

Nếu tại thời điểm khám là công dân TP Yamato thì đủ điều kiện được khám. Các mục có thể tham gia khám sẽ được quy định tùy theo giới tính, độ tuổi.

P2-3

Khám ung thư theo cơ sở

Có thể khám tại các cơ quan y tế gần nhất có hợp tác với TP Nội dung khám có thể thay đổi tùy từng cơ quan y tế.

P4

Khám tầm soát ung thư tập trung

Có thể khám tại các xe bus đến tổ chức khám ở các trung tâm phúc lợi bảo hiểm v.v... Thời gian tổ chức khám được quy định sẵn.

P5-7

Khám sức khỏe định kỳ (Khám cho người mắc “hội chứng chuyển hoá”, khám cho người trên 75 tuổi, khám sức khỏe cơ bản) Nội dung khám bổ sung (Viêm gan, ung thư tiền liệt tuyến)

Làm các mục cơ bản của khám sức khỏe định kỳ như: thăm khám, cân đo chỉ số cơ thể, đo huyết áp, xét nghiệm máu, xét nghiệm nước tiểu.

P8-10

Khám nha khoa cho người trưởng thành

Xem xét tình trạng răng và các phần xung quanh lợi Dành cho người sẽ tròn 40 tuổi, 50 tuổi, 60 tuổi trong năm tài khoá này.

P11

Khám sức khỏe cho nữ giới

Đối tượng của Nội dung khám sức khỏe cho nữ giới này là phụ nữ từ 18 ~ 39 tuổi. Những người bình thường không có cơ hội khám sức khỏe định kỳ hãy nhân cơ hội này để tham gia.

P12

Kiểm tra chẩn đoán loãng xương

Kiểm tra để biết được tình trạng của xương. Đối tượng của nội dung kiểm tra loãng xương là những người bước sang tuổi 40, tuổi 45, tuổi 50, tuổi 55, tuổi 60, tuổi 65, tuổi 70 trong năm nay.

P13-15

Tiêm phòng

Dưới đây là các thông tin về tiêm phòng các loại dành cho người lớn

P16-18

DANH SÁCH CƠ QUAN Y YẾ HỢP TÁC TRONG VIỆC TIÊM PHÒNG

Danh sách các Cơ quan y tế hợp tác trong TP – Nơi người dân có thể đến khám tầm soát ung thư, khám sức khỏe định kỳ, tiêm phòng.

P19-22

P10

Khám sức khỏe Rakuraku: Kiểm tra thông tin khám sức khỏe của TP trên internet sẽ có thể quản lý sức khỏe cá nhân.

P23

Về việc miễn giảm chi phí khám bệnh tự trả.

P23

Về việc phát hành lại thẻ khám bệnh.

P24

Hướng dẫn về chế độ “điểm sức khỏe Yamaton” và mục “số liệu về tình trạng sức khỏe”

Liên hệ

Ban phụ trách khám sức khỏe y tế TP Yamato

〒242-8601 Turuma 1-31-7 (Trung tâm Phúc lợi Bảo hiểm, tầng 4)

☎ 046-260-5662 (Trực tiếp) Ngày thường 8:30~17:00 / Fax 046-260-1156

KHÁM XÉT NGHIỆM TẦM SOÁT UNG THƯ (Khám theo cơ sở, Khám tập trung)

Một năm chỉ có cơ hội khám một lần. Hãy tham gia khám sức khỏe định kỳ!

○ Cách để tham gia khám

Hãy xác nhận nội dung khám Tự mình xác nhận lại các nội dung khám theo bảng dưới đây.

Hãy quyết định cơ sở sẽ đến khám

Khám ung thư tại các cơ sở . . . Khám tại các cơ quan y tế hợp tác trong thành phố (trang 4)

Khám ung thư theo tập thể . . . Tham gia khám ở các xe bus khám bệnh đã đến các cơ sở trong thành phố (trang 5~7)

Đăng ký

Khám ung thư tại các cơ sở . . . Đăng ký tại các cơ quan y tế hợp tác trong thành phố

Khám ung thư theo tập thể. . . Đăng ký tại các cơ sở trong thành phố (trang 6)

Tham gia khám

○ Nội dung kiểm tra và đối tượng khám

Các nội dung kiểm tra Đối tượng khám		Phổi	Dạ dày	Đại tràng	Tử cung		Bầu vú	
					Phần cổ	Phần thân tử cung	Siêu âm	Nhũ ảnh
Nam giới	Nam nữ trên 40 tuổi	○	○	○				
Phụ nữ	Độ tuổi 20				○			
	Độ tuổi 30				○	○	○	
	Nam nữ trên 40 tuổi	○	○	○	○	○ (Chỉ khám theo tại các cơ sở)		○

※ Trên 40 tuổi: Những người sinh trước ngày 1/4/1985

※ Độ tuổi 30: Những người sinh từ ngày 2/4/1985 ~ ngày 1/4/1995

※ Độ tuổi 20: Những người sinh trước ngày 1/4/2005

※ Người đang mang thai không thuộc đối tượng khám cổ tử cung. Hãy sử dụng phiếu hỗ trợ tiền sức khỏe sinh sản.

- Chương trình Khám ung thư tại thành phố Yamato dành cho những người có đăng ký công dân tại thành phố Yamato tại thời điểm ngày sẽ tham gia khám. **Với những người ngày tham gia khám là thời điểm sau khi đã chuyển ra khỏi thành phố, thì sẽ phải trả toàn bộ chi phí khám.** Xin lưu ý điểm này.
- Khám ung thư là khám dành cho người chưa có triệu chứng gì. Với những người tự bản thân thấy có triệu chứng nào đó, thì nên thực hiện các xét nghiệm hoặc điều trị phù hợp nhằm chẩn đoán được triệu chứng bệnh, chứ không phải là đi khám tầm soát nữa. **Trường hợp có triệu chứng rõ ràng, thì phải đến cơ quan y tế để khám, chứ không phải là khám tầm soát ung thư nữa.**
(Nguồn : Trung tâm nghiên cứu ung thư quốc gia - Dịch vụ thông tin về bệnh ung thư)
- Nhiều trường hợp bị bệnh nhưng vẫn khó phát hiện ra các triệu chứng. Do đó **nếu kết quả là “Cần làm xét nghiệm chi tiết” thì nhất định phải tham gia xét nghiệm chi tiết, chứ không tự mình phán đoán rồi bỏ khám.** Thành phố sẽ xác nhận tình hình tham gia khám xét nghiệm chi tiết của bệnh nhân, nhằm mục đích sớm phát hiện ra bệnh và có biện pháp điều trị kịp thời. Đối với những người được chẩn đoán cần làm xét nghiệm chi tiết, nhưng sau đó thành phố không nắm được kết quả xét nghiệm chi tiết đó, thì có thể chúng tôi sẽ gọi điện để xác minh tình hình.

ONỘI DUNG KIỂM TRA, XÉT NGHIỆM

Kiểm tra ung thư của TP (kiểm tra bước 1)

Nguyên nhân gây tử vong hàng đầu của người Nhật

KIỂM TRA UNG THƯ PHỔI

CHỤP X QUANG LỒNG NGỰC

Chụp X quang lồng ngực. Chụp theo 2 hướng. Hai bác sĩ sẽ xem kết quả và chẩn đoán.

XÉT NGHIỆM ĐỜM

Chỉ làm cùng với chụp X quang khi bác sĩ yêu cầu. Dùng kính hiển vi để xem có tế bào ung thư lẫn trong đờm không.



Loại ung thư thường bị sau 50 tuổi

KIỂM TRA UNG THƯ DẠ DÀY

XÉT NGHIỆM NỘI SOI DẠ DÀY

Là xét nghiệm đưa máy quay vào trong dạ dày để quan sát trực tiếp. Có thể nếu phát hiện thấy có bất thường thì sẽ cử thể chuyển sang kiểm tra chi tiết luôn (trong phạm vi bảo hiểm).

CHỤP X QUANG DẠ DÀY

Dùng hình ảnh X quang dạ dày để xem xét hình dạng và tình trạng niêm mạc dạ dày.



Hàng năm số người mắc càng tăng lên

KIỂM TRA UNG THƯ ĐẠI TRÀNG

XÉT NGHIỆM PHÂN LẤN MÁU

Khi đại tràng có bệnh thì phân sẽ bị lẫn máu. Xét nghiệm này sẽ kiểm tra xem có lẫn máu trong phân không.

Hãy lấy phân phần 2 ngày tại nhà.



Nguyên nhân gây tử vong hàng đầu của nữ

XÉT NGHIỆM UNG THƯ VÚ

CHỤP NHŨ ẢNH

Ép bầu vú bẹp xuống để chụp nhũ ảnh (tia X quang). Trường hợp bác sĩ yêu cầu thì có cả kiểm tra bằng cả sờ nắn.

SIÊU ÂM

Đặt máy siêu âm lên bầu vú để quan sát hình ảnh. Xét nghiệm này phù hợp với người có tuyến vú phát triển.



Người 30~40 tuổi mắc ung thư tử cung ngày càng tăng

XÉT NGHIỆM UNG THƯ TỬ CUNG

Kiểm tra ung thư cổ tử cung

Lấy niêm mạc cổ tử cung để xem có tế bào ung thư hay không hay là có chỗ bị biến đổi do bệnh trước khi chuyển sang ung thư hay không.

XÉT NGHIỆM UNG THƯ TỬ CUNG

Lấy tế bào tử cung để kiểm tra.

<THAM KHẢO> CÁC XÉT NGHIỆM/KIỂM TRA CHI TIẾT
TIÊU BIỂU (phải tự trả tiền toàn bộ)

KIỂM TRA CHI TIẾT UNG THƯ PHỔI

CHỤP CT LỒNG NGỰC

Dùng CT (tia X quang) để chụp mặt cắt của chỗ bị nghi ngờ biến đổi do bệnh rồi kiểm tra chi tiết. Có thể sẽ dùng chất cản quang.

KIỂM TRA BẰNG GƯƠNG NỘI SOI KHÍ QUẢN

Cho gương nội soi vào khí quản để quan sát trực tiếp chỗ bị biến đổi do bệnh. Trường hợp cần thiết sẽ lấy tế bào để kiểm tra xem ác tính hay không.

XÉT NGHIỆM CHI TIẾT UNG THƯ DẠ DÀY

XÉT NGHIỆM NỘI SOI DẠ DÀY

Thực hiện khi thấy hình ảnh X quang dạ dày có vấn đề bất thường.

KIỂM TRA TẾ BÀO

Lấy tế bào ở chỗ bị nghi ngờ có bệnh để kiểm tra sinh thiết.

KIỂM TRA CHI TIẾT UNG THƯ ĐẠI TRÀNG

KIỂM TRA NỘI SOI ĐẠI TRÀNG

Đưa máy nội soi vào trong đại tràng để quan sát toàn bộ đại tràng. Trường hợp cần thiết sẽ lấy tế bào để kiểm tra sinh thiết.

KIỂM TRA CHI TIẾT UNG THƯ VÚ

CHỤP NHŨ ẢNH

Chụp bầu vú từ nhiều góc độ để quan sát chi tiết phần bị biến đổi do bệnh.

XÉT NGHIỆM SIÊU ÂM TUYẾN VÚ

CHỤP MRI BẦU VÚ – CHỤP CT BẦU VÚ

Chụp chi tiết phần bầu ngực để quan sát

XÉT NGHIỆM TẾ BÀO – XÉT NGHIỆM TỔ

CHỨC TẾ BÀO

Phát hiện thấy có chỗ bất thường thì sẽ chọc vào chỗ đó để lấy tổ

KIỂM TRA CHI TIẾT UNG THƯ TỬ CUNG

DÙNG MÁY NỘI SOI

Dùng thiết bị y tế phóng đại bề mặt niêm mạc cổ tử cung để quan sát chi tiết. Đồng thời sẽ chọc lấy tế bào để kiểm tra xem có bị ác tính hay không





Thời gian thực hiện	Ngày 1 tháng 4 năm Lệnh Hoà 6 ~ 28 tháng 2 năm Lệnh Hoà 7 (Thời điểm gần kết thúc thường sẽ đông hơn thông thường)
Địa điểm thực hiện Xin mời xem	Danh sách các cơ quan y tế hợp tác trong thành phố (Trang 19 ~ 22)
Cách đăng ký	Đăng ký trực tiếp với cơ quan y tế hợp tác (Có một số nơi cần phải hẹn lịch trước)
Đồ cần mang theo	Phiếu khám của loại ung thư muốn khám (Nếu không mang theo phiếu khám thì không được khám) · thẻ bảo hiểm y tế · sổ tiền tự chi trả (nếu được miễn ,vui lòng mang theo các giấy tờ chứng minh khác nhau được liệt kê ở trang và đem · sổ dùng thuốc※ vui lòng xuất trình nếu được yêu cầu khi khám bệnh
Thông báo kết quả	Hãy nghe giải thích kết quả tại cơ quan y tế đã thực hiện khám

OSố tiền bản thân phải tự chi trả ※Tiền khám có thể khác với khám ung thư tập trung (Người được miễn giảm xin vui lòng xem chi tiết ở trang 23

Các mục kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Số tiền bản thân phải trả	CÁC MỤC CẦN CHÚ Ý
Ung thư phổi	Chụp X quang (theo 2 hướng)	1.000 yên	●Tuỳ loại ung thư tham gia khám, mà sẽ phải làm các kiểm tra, xét nghiệm cần thực hiện cùng (xét nghiệm máu v.v...), hay là tiêm gây mê v.v...Ngoài ra, có trường hợp sẽ thăm khám trong phạm vi bảo hiểm y tế khi khám tầm soát ung thư. Trong những trường hợp này, ngoài phần chi phí khám ung thư bản thân phải trả, thì phát sinh chi phí khám lần đầu hoặc là các phần chi phí bệnh nhân phải trả khác. Vì thế, hãy xác nhận trước với cơ quan y tế trước khi đến khám. ●Sau khi khám xong, sẽ có giải thích kết quả khám, xét nghiệm. Tuy nhiên, thỉnh thoảng ngày khám và ngày nghe giải thích sẽ khác nhau. Trong trường hợp đó nhất định hôm sau phải đến cơ quan y tế để nghe giải thích kết quả. ●Thỉnh thoảng có trường hợp không thể khám nếu bác sĩ xem kết quả khám sơ bộ của ngày hôm đó không đủ điều kiện khám.
	Xét nghiệm tế bào đờm ※ 1	1.000 yên	
Ung thư dạ dày	Chụp X quang (có sử dụng barium)	2.500 yên	
	Nội soi dạ dày ※ 2	2.500 yên	
Ung thư đại tràng	Kiểm tra phân (phương pháp 2 ngày)	700 yên	
Ung thư vú	Sóng siêu âm (Siêu âm)	1.200 yên	
	Chụp nhũ ảnh ※ 3 ※ 4	2.000 yên	
Ung thư tử cung	Kiểm tra tế bào cổ tử cung ※ 5	1.700 yên	
	Cổ tử cung + tế bào thân tử cung ※ 2	2.500 yên	

- ※ 1 Xét nghiệm này thực hiện khi bác sĩ chẩn đoán cần phải làm, dựa theo kết quả trả lời phiếu thăm khám ung thư phổi.
- ※ 2 Chỉ khám ung thư tại các cơ sở
- ※ 3 Chỉ những bệnh nhân bác sĩ chẩn đoán cần thiết thì sẽ khám kết hợp cả nhìn và sờ.
- ※ 4 Người thuộc đối tượng khuyến khích khám ung thư vú được miễn phí (người tròn 41 tuổi, 46 tuổi, 51tuổi, 56 tuổi vào cuối năm tài chính này)
- ※ 5 Người thuộc đối tượng khuyến khích khám ung thư tử cung được miễn phí (người tròn 20 tuổi, 21 tuổi, 22 tuổi, 24 tuổi, 26 tuổi, 28tuổi vào cuối năm tài chính này)

Có bao nhiêu trường hợp phát hiện ra ung thư khi khám tầm soát ung thư tại thành phố Yamato?

Đơn vị: người

	Khám tầm soát ung thư TP Yamato đã thực hiện vào năm 2021				
	Số người tham gia khám	Kiểm tra chi tiết			Số người bị chẩn đoán ung thư
		Số người cần kiểm tra	Số người khám (Tỉ lệ khám)		
Ung thư phổi	18,288	119	95	79.8%	11
Ung thư dạ dày	15,838	2,112	2,099	99.4%	39
Ung thư đại tràng	17,554	2,046	1,378	67.4%	44
Ung thư vú	10,969	808	730	90.3%	56
Ung thư cổ tử cung	12,567	333	228	68.5%	3

Việc tham gia “Khám kiểm tra chi tiết” sẽ giúp giảm tỉ lệ tử vong do ung thư.

Nếu bác sĩ chẩn đoán cần phải khám kiểm tra chi tiết thì hãy tham gia khám để có thể phát hiện và điều trị sớm.

KHÁM TẬP TRUNG theo cơ sở

CÓ THỂ KHÁM TẠI CÁC XE BUS ĐẾN KHÁM Ở CÁC CƠ SỞ CỦA THÀNH PHỐ NHƯ TRUNG TÂM PHÚC LỢI BẢO HIỂM



Thời gian thực hiện	Xin vui lòng xem thời gian biểu trang 6~7 (Từ tháng 4 năm Lệnh Hoà 6 ~ Tháng 3 năm Lệnh Hoà 7)
Địa điểm thực hiện	- Trung tâm y tế địa phương (大和市鶴間 1 - 2 8 - 5) - Trung tâm phúc lợi bảo hiểm (大和市鶴間 1 - 3 1 - 7) - Trung tâm học tập Shibuya (大和市渋谷 5 - 2 2 trong I K O Z A)
Cách đăng ký	Hãy tham khảo cách đăng ký ở trang 6
Đồ cần mang	- Phiếu khám ung thư theo các mục tham gia khám - Số tiền bệnh nhân phải chi trả (Người được miễn giảm hãy mang theo các loại giấy chứng nhận được ghi ở trang 23) - Toàn bộ hồ sơ đã được TP gửi về nhà trước 4 ngày tham gia khám (ví dụ như giấy trả lời trước về tình hình sức khỏe) ※Nếu làm mất phiếu khám thì có thể xin phát hành lại. Xin xem chi tiết ở trang 23.
Thông báo về kết quả	Sẽ được gửi bưu điện về nhà sau khoảng 1 tháng rưỡi kể từ ngày khám

○Số tiền bệnh nhân phải chi trả

※Tiền khám sẽ khác với khi khám tại các cơ sở khám chữa bệnh (người được miễn giảm hãy tham khảo thông tin chi tiết ở trang 23)

Các mục khám	Nội dung khám	Số tiền phải trả	CÁC MỤC CẦN CHÚ Ý
Ung thư phổi	Chụp X quang (2 phía)	500 yên	●Người đang mang thai không được khám ●Tuỳ kết quả trả lời phiếu thăm khám sức khỏe ngày hôm đó, phán đoán của bác sĩ mà có thể không được khám ●Khám ung thư đại tràng, ung thư cổ tử cung không thể làm được trong thời gian đang có kinh nguyệt ●Người đang cho con bú hoặc vừa mới dừng cho con bú (khoảng nửa năm) thì không thể khám ung thư vú ●Người có máy trợ tim trong người, người đã từng phẫu thuật nâng ngực thì không thể khám nhũ ảnh
	Xét nghiệm tế bào đờm ※1	800 yên	
Ung thư dạ dày	Chụp X quang (sử dụng barium)	1,200 yên	
Ung thư đại tràng	Kiểm tra phân (phương pháp 2 ngày)	500 yên	
Ung thư vú	Sóng siêu âm (Siêu âm)	1,200 yên	
	Chụp nhũ ảnh ※4	2,000 yên	
Ung thư tử cung	Tế bào cổ tử cung ※5	900 yên	

※1 ※4 ※5 Tham khảo trang bên trái

○KHÁM LAO PHỔI

Người đang sinh sống trong thành phố, trên 16 tuổi (người không thể tham gia khám chụp X quang lồng ngực tại công ty đang làm việc), có thể đồng thời khám lao phổi vào ngày tổ chức khám ung thư phổi tập trung hoặc ngày khám sức khỏe dành cho phụ nữ.

Cách đăng ký khám giống với khám tập trung. Tham khảo cách đăng ký ở trang 6. Không cần phải có phiếu khám.

Khuyến khích những người trên 40 tuổi tham gia khám ung thư phổi

Khi khám ung thư phổi, sẽ chụp X quang toàn bộ buồng phổi từ 2 hướng. Sau đó 2 bác sĩ sẽ chẩn đoán dựa vào hình ảnh đã chụp. Khám lao phổi sẽ chụp từ 1 hướng, và 1 bác sĩ sẽ chẩn đoán dựa vào hình ảnh đã chụp.

Khuyến khích những người trên 40 tuổi, nên khám ung thư phổi để biết chi tiết hơn.



Khi khám tập trung, có một số ngày có cả dịch vụ trông giữ trẻ em. (Hãy xem trang 6~7)

Dành cho trẻ từ 6 tháng trở lên ~ trẻ chưa đi học tiểu học.

Phí giữ trẻ là miễn phí. Hãy sử dụng dịch vụ nếu cần nhé!

KHÁM UNG THƯ TẬP TRUNG

※Thời gian mở quầy đăng ký khám đối với người khám ung thư da dày chỉ trong buổi sáng.

○Lịch khám Hãy lựa chọn ngày muốn khám và đăng ký khám trong thời gian tiếp nhận đăng ký.

Tháng	Ngày	Thứ	Nội dung khám	Hội trường	Chi buổi chiều	Chi phụ nữ	Có giữ trẻ	Thời gian đăng ký
4	14	Chủ Nhật	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho	※Thời gian được thông báo trên trang thông tin Yamato và trang web của thành phố			
4	26	Thứ 6	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				
5	2	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				3/1 ~ 3/29
5	12	Chủ Nhật	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
5	13	Thứ 2	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
5	18	Thứ 7	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh-Siêu âm) · Tử cung	Chi	●	●	●	4/1 ~ 4/10
5	20	Thứ 2	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
6	4	Thứ 3	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho			●	4/1 ~ 4/22
6	10	Thứ 2	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
6	15	Thứ 7	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				
6	18	Thứ 3	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Tử cung	Shibu				5/1 ~ 5/10
6	20	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
6	29	Thứ 7	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh-Siêu âm) · Tử cung	Shibu	●	●	●	
7	4	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				5/1 ~ 5/20
7	7	Chủ Nhật	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
7	13	Thứ 7	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				6/1 ~ 6/10
7	17	Thứ 4	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh-Siêu âm) · Tử cung	Chi	●	●	●	
8	3	Thứ 7	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh-Siêu âm) · Tử cung	Chi	●	●	●	6/1 ~ 6/20
8	10	Thứ 7	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				7/1 ~ 7/10
8	27	Thứ 3	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Tử cung	Shibu				
9	4	Thứ 4	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho			●	7/1 ~ 7/22
9	6	Thứ 6	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh-Siêu âm) · Tử cung	Shibu	●	●	●	
9	26	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				8/1 ~ 8/13

○ CÁCH ĐĂNG KÝ

Đăng ký điện tử	Trang web thành phố > Hành chính · Đời sống > Dịch vụ online > Nộp hồ sơ online > Đăng ký điện tử e-kanagawa (Hãy nhập từ khoá 「集団がん検診」 vào ô tìm kiếm)		【Các mục cần thiết】 Địa chỉ · Tên · Ngày tháng năm sinh · Tuổi · Điện thoại · Ngày muốn khám · Nội dung khám ※Nếu muốn nhờ giữ trẻ vào ngày có dịch vụ giữ trẻ, hãy điền cả tuổi của trẻ, số lượng trẻ cần giữ.
FAX	046 (260) 1156		
Bưu thiếp	〒242-8601 (Không cần điền địa chỉ) Phòng khám sức khỏe y tế		
Điện thoại	046 (260) 5662 Ngày thường 8 giờ 30 phút ~ 17 giờ 00 phút ※Hãy chuẩn bị sẵn phiếu khám ung thư trên tay ※Trường hợp mất phiếu khám có thể xin phát hành lại. Chi tiết xem trang 23		

○ Số lượng khám 1 ngày của hội trường Trung tâm phúc lợi bảo hiểm-Ho (Trung tâm y tế địa phương-Chi) là 200 người, của hội trường Trung tâm học tập Shibuya-Shibu là 100 người. Tuy nhiên ở mục chi khám buổi chiều và Chi khám phụ nữ thì chỉ khám 65 người.

○ Nếu số lượng người đăng ký vượt quá số lượng cho phép, chúng tôi sẽ tiến hành bốc thăm. Kết quả bốc thăm sẽ được gửi bằng bưu thiếp tới tất cả những người đăng ký, không kể trúng hay trượt bốc thăm. Trên bưu thiếp của những người trúng bốc thăm sẽ ghi ngày giờ tiếp nhận đăng ký.

○ Không tổ chức nhận hồ sơ thêm sau khi đã quá lịch đăng ký.

○ Về nguyên tắc, không thể chỉ định thời gian bắt đầu làm thủ tục khám

○ Đối tượng được gửi trẻ là trẻ từ 6 tháng tuổi ~ trước khi vào tiểu học. Số lượng mỗi lần là 45 trẻ. Miễn phí.

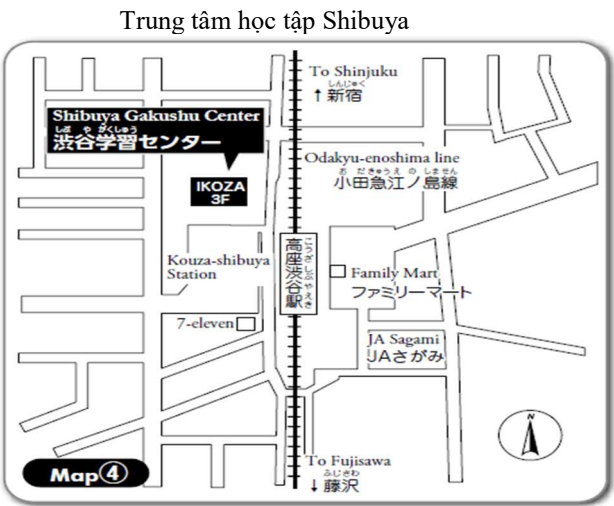
Tháng	Ngày	Thứ	Nội dung khám	Hội trường	Chi buổi chiều	Chi nữ giới	Có giữ trẻ	Thời gian tiếp nhận đăng ký
10	9	Thứ 4	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				8/1 ~ 8/20
10	12	Thứ 7	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
10	15	Thứ 3	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				
10	24	Thứ 5	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh - Siêu âm) · Tử cung	Chi				9/1 ~ 9/10
10	31	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho	●	●	●	
11	8	Thứ 6	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				9/1 ~ 9/20
11	20	Thứ 4	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Chi				
11	28	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
11	30	Thứ 7	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh - Siêu âm) · Tử cung	Ho	●	●	●	10/1 ~ 10/10
12	4	Thứ 4	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho			●	
12	7	Thứ 7	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Shibu				10/1 ~ 10/21
12	9	Thứ 2	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh - Siêu âm) · Tử cung	Shibu	●	●	●	
12	10	Thứ 3	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
12	18	Thứ 4	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Tử cung	Ho/Chi				11/1 ~ 11/11
1	10	Thứ 6	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Tử cung	Ho/Chi				11/1 ~ 11/20
1	22	Thứ 4	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Shibu				
1	25	Thứ 7	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				12/1 ~ 12/10
1	27	Thứ 2	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh - Siêu âm) · Tử cung	Chi	●	●	●	
1	28	Thứ 3	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				
2	6	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Chi			●	12/1 ~ 12/20
2	10	Thứ 2	Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh - Siêu âm) · Tử cung	Ho	●	●	●	
2	20	Thứ 5	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				1/1 ~ 1/10
2	25	Thứ 3	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				
3	1	Thứ 7	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho				1/1 ~ 1/20
3	5	Thứ 4	Phổi · Dạ dày · Đại tràng · Vú (Nhũ ảnh) · Tử cung	Ho/Chi				

※Ý nghĩa của cách ghi trong mục “Nội dung khám” như sau:
Phổi...Khám ung thư Phổi, **Dạ dày**...Khám ung thư Dạ dày, **Đại tràng**...Khám ung thư Đại tràng
Vú (Nhũ ảnh)...Chụp nhũ ảnh tầm soát ung thư vú, **Vú (Siêu âm)**...Khám siêu âm tầm soát ung thư vú,
Tử cung...Khám ung thư cổ tử cung

※Ý nghĩa của cách ghi trong mục “Hội trường” như sau:
Ho...Trung tâm phúc lợi bảo hiểm, **Chi**...Trung tâm y tế địa phương
Shibu...Trung tâm học tập Shibuya

O HƯỚNG DẪN HỘI TRƯỜNG

Trung tâm phúc lợi bảo hiểm · Trung tâm phúc lợi địa phương

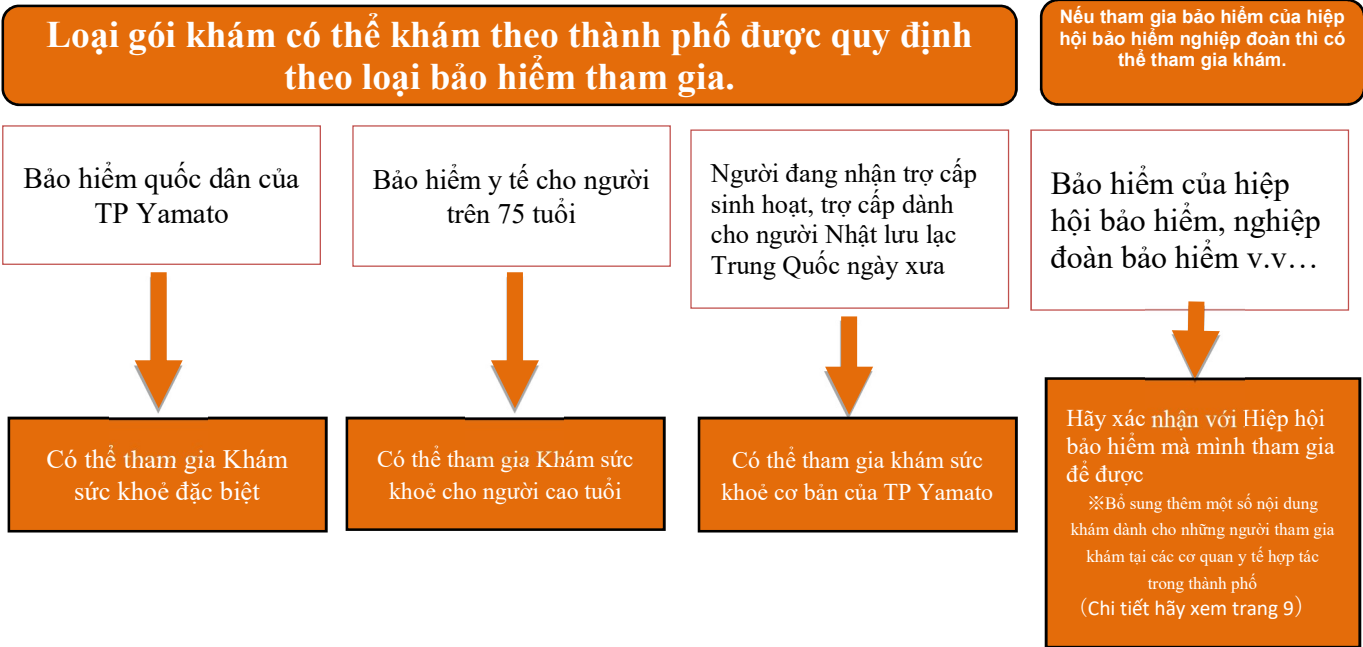


KHÁM SỨC KHOẺ (Khám sức khỏe đặc biệt, khám cho người tuổi thọ cao, khám sức khỏe cơ bản)

Những người đang trong quá trình chữa bệnh cũng có thể nắm được tình hình sức khỏe của bản thân, cải thiện chế độ sinh hoạt nhờ việc tham gia khám định kỳ. Do đó, hãy trao đổi với bác sĩ điều trị để có thể tham gia khám sức khỏe định kỳ.

○ Những người thuộc đối tượng khám

Người sinh trước 31/3/1985 (cuối năm tài chính này sẽ trên 40 tuổi) (theo tiêu chuẩn Bộ y tế), và thỏa mãn một trong các điều kiện dưới đây:



○ KHÁM BỔ SUNG

Các cơ quan y tế hợp tác trong thành phố sẽ tiến hành khám bổ sung với những người dân sống trong TP và tham gia khám sức khoẻ (khám sức khoẻ đặc biệt – cho người mắc hội chứng chuyển hoá, khám sức khoẻ cho người cao tuổi, khám sức khoẻ cơ bản). Những người tham gia khám sức khoẻ tại các cơ quan y tế hợp tác, theo bảo hiểm của hiệp hội bảo hiểm, nghiệp đoàn bảo hiểm cũng có thể tham gia khám bổ sung. Khi đó, khi đến khám tại cơ quan y tế hãy cho biết nguyện vọng khám bổ sung với cơ quan y tế. Có thể chọn khám viêm gan, tiền liệt tuyến riêng với khám sức khoẻ thông thường

NỘI DUNG KHÁM	ĐỐI TƯỢNG KHÁM	NỘI DUNG XÉT NGHIỆM
XÉT NGHIỆM MÁU	Người dân có đăng ký công dân trong thành phố, đã tham gia khám sức khoẻ tại cơ quan y tế hợp tác trong thành phố	Kiểm tra những nội dung mà trong khám sức khoẻ cơ bản không có như cholesterol toàn phần, creatinin, axit uric, α - arubumin huyết thanh
CHỤP X QUANG LỒNG NGỰC		Chụp X quang toàn bộ lá phổi. Người có nguy cơ bị ung thư phổi sẽ được khuyến khích để làm kiểm tra ung thư phổi.
KHÁM VIRUT VIÊM GAN	Người dân trên 40 tuổi có đăng ký công dân trong thành phố, và chưa từng xét nghiệm virus viêm gan	Viêm gan virus là một nguyên nhân lớn gây ra ung thư gan. Xét nghiệm máu cho biết trong máu có bị nhiễm viêm gan B, viêm gan C không. Rất mong các bạn tham gia.
KHÁM TIỀN LIỆT TUYẾN	Nam giới trên 50 tuổi sống trong thành phố	Kiểm tra lượng PSA có trong máu (khangs nguyên đặc biệt của tiền liệt tuyến) để kiểm tra xem có nguy cơ ung thư tiền liệt tuyến không

○ CHI PHÍ BẢN THÂN PHẢI TRẢ VÀ ĐỒ DÙNG CẦN MANG THEO KHI ĐI KHÁM

CÁC MỤC KIỂM TRA		CHI PHÍ TỰ TRẢ Trường hợp được miễn giảm vui lòng xem trang 23	PHIẾU KHÁM BỆNH Ngoài thẻ Bảo hiểm y tế hãy mang theo những thứ dưới đây:
Khám - Xét nghiệm sức khoẻ (các mục cơ bản, các mục chi tiết)		1, 200yên	· <u>Thẻ khám bệnh của thành phố Yamato</u> ※Khám sức khoẻ cơ bản không có phiếu khám bệnh. Mang Thẻ chứng nhận người nhận trợ cấp dành cho người Nhật lưu lạc ở Trung Quốc ngày xưa. ※Người khám sức khoẻ theo Bảo hiểm của Hiệp hội bảo hiểm, Nghiệp đoàn bảo hiểm và có nguyện vọng muốn khám bổ sung thêm thì không cần Phiếu khám bệnh.
KHÁM BỔ SUNG	XÉT NGHIỆM MÁU	Miễn phí	
	CHỤP X QUANG LỒNG NGỰC	Không xử lý CR... 500yên Có xử lý CR... 800yên	
	XÉT NGHIỆM VIRUT VIÊM GAN	1, 000yên	
	KHÁM TIỀN LIỆT TUYẾN	500yên	Phiếu khám tầm soát ung thư tiền liệt tuyến

○ CÁC MỤC CẦN CHÚ Ý KHI KHÁM

- Nguyên tắc chỉ khám khi bụng đói (sau khi ăn trên 10 giờ).
- Trường hợp khám tại cơ quan y tế khác với năm trước, thì cố gắng mang theo bản sao lưu thông tin khám bệnh để người khám giữ, của năm trước đi theo.
- Người đang điều trị bệnh thì nên trao đổi với bác sĩ điều trị trước khi tham gia khám.
- Kết quả khám bệnh, ngoài gửi cho cơ quan đại diện quyết toán, thì còn được gửi đến nhà nước để báo cáo kết quả thực hiện khám bệnh. Phần tên sẽ được che hết, chỉ gửi một phần nội dung khám. Mong mọi người hiểu rõ rồi mới tham gia khám.

○ KẾT QUẢ KHÁM VÀ HƯỚNG DẪN SAU KHI CÓ KẾT QUẢ

Cơ quan y tế mà bạn tham gia khám sẽ giải thích kết quả khám cho bạn. Tuỳ kết quả khám, có thể thành phố sẽ gửi riêng thông báo khác về cho bạn.

Hướng dẫn về khám sức khoẻ đặc định	● Những người mà Kết quả khám sức khoẻ đặc định được chẩn đoán là “Mắc hội chứng chuyển hoá hoặc Tiền Hội chứng chuyển hoá” (theo tiêu chuẩn Bộ y tế) ● Bác sĩ, Chuyên viên chăm sóc sức khoẻ, chuyên gia dinh dưỡng sẽ hỗ trợ giúp bạn cải thiện thói quen sinh hoạt. ● Thành phố sẽ gửi phiếu sử dụng cho người thuộc đối tượng, vào khoảng 3~4 tháng sau khi khám. ※Nội dung hướng dẫn đã được quy định trong pháp luật. Rất mong mọi người tham gia.
ĐẾN NHÀ TRAO ĐỔI RIÊNG TRỰC TIẾP	● Những người bị đường huyết cao, suy giảm chức năng thận, có vấn đề trong suy giảm cân nặng v.v... thì Chuyên viên chăm sóc sức khoẻ, chuyên gia dinh dưỡng của phòng Xúc tiến chăm sóc sức khoẻ người dân sẽ đến thăm trực tiếp. ● Thành phố sẽ gửi hướng dẫn cho những người thuộc đối tượng, vào khoảng 3~4 tháng sau khi khám.

※Nếu có bất kỳ câu hỏi nào về kết quả khám, lời khuyên để cải thiện kết quả khám, hãy liên hệ với chúng tôi. (Bộ phận y tế bảo hiểm 046-260-5662, Bộ phận xúc tiến chăm sóc sức khoẻ 046-260-5663 / 5804)。

Khám sức khoẻ dành cho những người mắc hội chứng chuyển hoá:
Đây là gói khám sức khoẻ tổng quát mỗi năm một lần do nhà nước quy định. Ưu điểm lớn nhất của gói khám này là chi phí tự mình bỏ ra ít, được theo dõi cẩn thận sau khi khám.
Những người thuộc đối tượng này hãy đăng ký khám.
Ngoài ra, nếu những người thuộc đối tượng của gói khám này đã khám sức khoẻ như khám tổng quát ở chỗ khác thì hãy gửi kết quả khám đó cho thành phố.

Hãy tận dụng chương trình Sức khoẻ của người lớn - “Rakuraku Kenshin - Dễ dàng chăm sóc sức khoẻ”



Có thể kiểm tra và quản lý thông tin khám sức khoẻ của thành phố trên internet!

- Đối tượng** ▶ Người dân sống trong thành phố từ 18 tuổi trở lên
Cách sử dụng ▶ Dùng điện thoại smart phone, máy tính có thể truy cập internet,

Hoặc kết nối trang chuyên dụng cho điện thoại (<http://yamato.city-hc.jp>)
(Đọc từ mã code bên phải cũng rất tiện)。
※Cần đăng ký người sử dụng (Có thể dùng nickname)



Có 6 loại chức năng cung cấp

- Hướng dẫn về các loại khám sức khoẻ có thể tham gia của thành phố (Khám ung thư, khám đặc định, khám phụ nữ)
- Nhận các thông báo về lịch khám sức khoẻ, hướng dẫn khám sức khoẻ
- Ghi lại nội dung khám (Cân nặng, huyết áp, số bước chân), tình hình khám sức khoẻ
- Nhận các thông tin liên quan đến chăm sóc sức khoẻ
- Tìm kiếm các cơ quan y tế có hợp tác khám sức khoẻ (Có liên kết với Google Maps để hiển thị bản đồ)
- Kiểm tra rủi ro bị ung thư

Có thể đăng ký khám ung thư theo tập thể hoặc khám phụ nữ

KHÁM SỨC KHOẺ CHO PHỤ NỮ

Thành phố tổ chức khám sức khỏe và trao đổi tư vấn về vấn đề dinh dưỡng hàng năm dành cho **nữ giới, độ tuổi từ 18 ~39 tuổi**, đang sống tại thành phố mà không có cơ hội đi khám sức khỏe đều đặn.

OCÁC MỤC KHÁM

CÁC MỤC KHÁM		ĐỐI TƯỢNG	CHI PHÍ
CƠ BẢN	Trả lời câu hỏi phiếu thăm khám, cân đo chỉ số cơ thể, đo huyết áp, xét nghiệm nước tiểu, bác sĩ khám, tư vấn dinh dưỡng	Phụ nữ sinh từ ngày 1/4/1985 ~ 1/4/2007	1,500 yên
	Kiểm tra lao phổi		Miễn phí
BỔ SUNG	Kiểm tra ung thư vú (siêu âm)	Phụ nữ sinh từ 2/4/1985 ~ 1/4/1995	1,200 yên
	Xét nghiệm ung thư cổ tử cung	Phụ nữ sinh từ 1/4/1985 ~ 1/4/2005	900 yên

- Trường hợp chỉ muốn khám các mục bổ sung thì hãy đăng ký khám ung thư theo kiểu tập thể (xem trang 6~7).
- Có thể khám ung thư vú, ung thư tử cung tại theo hình thức khám ung thư tại các cơ sở (xem trang 4).
- Xem trang 23 để biết thông tin chi tiết về việc miễn giảm chi phí khám bản thân phải trả. Những người thuộc đối tượng được miễn giảm hãy mang theo giấy chứng nhận cần thiết khi đi khám.
- Người đang mang thai không thể khám các mục cơ bản và các mục bổ sung.
- Người đang cho con bú không thể khám ung thư vú.
- Người đang trong chu kỳ kinh nguyệt không thể khám ung thư cổ tử cung.
- Kết quả sẽ được gửi về sau 1 tháng.

OLỊCH KHÁM

Ngày tháng	Thứ	Hội trường	Thời gian tiếp nhận đăng ký	THAM KHẢO
5/18	Thứ 7	Trung tâm y tế địa phương	Hãy xem thời gian khám trên trang web thành phố Yamato	Số lượng : 80 người mỗi ngày khám, tất cả đều có dịch vụ giữ trẻ ! ※Thời gian khám chúng tôi sẽ quyết định sau khi bạn đăng ký xong.
6/29	Thứ 7	Trung tâm học tập Shibuya	4/1 (Thứ 2) ~ 4/15 (Thứ 2)	
7/17	Thứ 4	Trung tâm y tế địa phương	5/1 (Thứ 4) ~5/15 (Thứ 4)	
8/3	Thứ 7	Trung tâm y tế địa phương	6/1 (Thứ 7) ~6/17 (Thứ 3)	
9/6	Thứ 6	Trung tâm học tập Shibuya	7/1 (Thứ 2) ~ 7/16 (Thứ 3)	
10/31	Thứ 5	Trung tâm y tế địa phương	8/1 (Thứ 5) ~ 8/15 (Thứ 5)	
11/30	Thứ 7	Trung tâm y tế địa phương	9/1 (Chủ Nhật) ~9/17 (Thứ 3)	
12/9	Thứ 2	Trung tâm học tập Shibuya	10/1 (Thứ 3) ~ 10/15 (Thứ 3)	
1/27	Thứ 2	Trung tâm y tế địa phương	11/1 (Thứ 6) ~ 11/15 (Thứ 6)	
2/10	Thứ 2	Trung tâm y tế địa phương	12/1 (Chủ Nhật) ~ 12/15 (Thứ 2)	

OCÁCH ĐĂNG KÝ

ĐĂNG KÝ ĐIỆN TỬ Homepage thành phố > Hành chính-Đời sống >Dịch vụ Online >Đăng ký Online >Đăng ký điện tử e-kanagawa Hãy nhập từ khoá (「女性のための健康診査」 vào để tìm kiếm.		【CÁC MỤC CẦN THIẾT】 Địa chỉ - Họ tên - Ngày tháng năm sinh - Tuổi - Số điện thoại - Ngày muốn khám - Các mục muốn đăng ký khám thêm - Trường hợp muốn gửi trẻ thì ghi thêm tuổi của trẻ, số lượng trẻ
F A X	046 (260) 1156	
Điện thoại	0 4 6 (2 6 0) 5 6 6 2 ※Ngày thường 8 giờ 30 phút ~ 17 giờ 00 phút	
Bưu thiếp	〒242-8601 (Không cần ghi địa chỉ) Bộ phận y tế sức khỏe	

○Sẽ tổ chức bốc thăm nếu số lượng người đăng ký quá số lượng quy định. Sẽ có bưu thiếp thông báo gửi về tất cả người đăng ký bất kể có bốc thăm hay không. Trên bưu thiếp những người được tham gia khám sẽ có ghi thông báo về ngày giờ khám.

○Về nguyên tắc, không thể chỉ định thời gian khám

○Trẻ chưa đi học, và trên 6 tháng tuổi thì có thể gửi trẻ được. Số lượng là 45 em mỗi lần khám. Không mất phí gửi.

○Trường hợp muốn khám ung thư bổ sung thêm thì hãy mang theo phiếu khám ung thư vào ngày đi khám. (Không cần mang theo phiếu khám sức khỏe dành cho phụ nữ)

KIỂM TRA BỆNH LOÃNG XƯƠNG

~ Dành cho phụ nữ trên 40 tuổi ~
Hãy đi khám để biết tình trạng xương của mình trước khi bị gãy xương!
Bệnh loãng xương là căn bệnh xương bị loãng đi và yếu, dẫn đến dễ gãy. Nếu bị gãy xương eo hay xương đùi, có thể sẽ bị đau lưng hoặc nằm liệt giường, ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Đặc biệt, do ảnh hưởng của hormon nên phụ nữ dễ bị loãng xương, cần phải chú ý hơn.

○ Thời gian khám-Đối tượng khám-Chi phí

Thời gian khám	Từ 1/4/2024 ~ 28/2/2025
Đối tượng khám	Là người có đăng kí địa chỉ tại thành phố Yamato và tương ứng với những độ tuổi sau đây.
	Những người vào năm 2024 bước sang số tuổi sau: ・ 40 tuổi (sinh từ 2/4/1984~1/4/1985) ・ 45 tuổi (sinh từ 2/4/1979~1/4/1980) ・ 50 tuổi (sinh từ 2/4/1974~1/4/1975) ・ 55 tuổi (sinh từ 2/4/1969~1/4/1970) ・ 60 tuổi (sinh từ 2/4/1964~1/4/1965) ・ 65 tuổi (sinh từ 2/4/1959~1/4/1960) ・ 70 tuổi (sinh từ 2/4/1954~1/4/1955)
Chi phí khám	1.000 yên gia đình nhận trợ cấp sinh hoạt, người nhận trợ cấp dành cho người Nhật lưu lạc ở Trung Quốc ngày xưa được miễn giảm phí khám.
Phương pháp kiểm tra	Chụp X-quang hoặc kiểm tra siêu âm.
Địa điểm khám	Các cơ sở Y tế hợp tác với thành phố Yamato.

○ Cách đăng kí
Hãy đăng kí trực tiếp ở cơ quan y tế hợp tác. Tham khảo thông tin cơ quan y tế hợp tác dưới đây.

○ Đồ cần mang theo
Phiếu kiểm tra loãng xương và Thẻ bảo hiểm y tế※(chỉ dành cho người thuộc đối tượng) Hồ sơ liên quan đến miễn giảm chi phí khám sức khỏe (chỉ dành cho người thuộc đối tượng)
※ Khám sức khỏe này không nằm trong phạm vi bảo hiểm nhưng nếu trong quá trình khám phát hiện ra bệnh v.v..., cần phải có các biện pháp điều trị thêm thì có thể được chuyển sang loại hình khám chữa theo bảo hiểm.

○ 市内協力医療機関 Các cơ sở y tế hợp tác trong thành phố

Tên cơ sở Y tế	Số điện thoại	Tên cơ sở Y tế	Số điện thoại	Tên cơ sở Y tế	Số điện thoại
Gần ga Tsukimino		Gần ga Turuma		Phòng khám Yomato Higashi	
Khoa ngoại chỉnh hình Ebihara	278-5877	Phòng khám ngoại khoa chỉnh hình Ikeda	262-5788	Phòng khám Yoshizawa	264-1288
Phòng khám khoa ngoại, khoa nội Yamato	274-1767	Khoa thấp khớp Ideguchi	204-5190	Khoa ngoại chỉnh hình Yotsuba	205-2052
Gần ga Chuo Rinkan		Phòng khám Seiwa	264-3911	Gần ga Sagami Otsuka	
Phòng khám khoa ngoại Shiosaka	275-3500	Phòng khám khoa nội Maekawa	278-3777	Phòng khám Tanaka	200-3322
Nội khoa Chuo Rinkan Sakura	278-1515	Gần ga Yamato		Gần ga Sakura Gaoka	
Bệnh viện Chuo Rinkan	276-8822	Khoa chỉnh hình Okamoto	262-2080	Khoa ngoại chỉnh hình Kou	267-1414
Phòng khám khoa nội khoa ngoại Nakamura	219-2300	Phòng khám Nagata	262-2500	Gần ga Koza Shibuya	
Khoa đa liệu, chỉnh hình Fukushima	271-0217	Phòng khám khoa ngoại chỉnh hình Sekimizu	200-2211	Phòng khám khoa nội khoa ngoại Koza Shibuya	201-0370
Gần ga Minami Rinkan		Phòng khám Fukamidai Chuo	263-6661	Phòng khám gia đình Nire	244-0562
Phòng khám Iizuka	278-3207	Yamato Ikiiki Clinic	261-1840	Phòng khám khoa nội Fujinuma	201-0161
Phòng khám Takano	277-1561	Khoa nội hệ tuần hoàn Yamato Chuo	204-5090	Honda Sanfujinka Naika Iin	267-7222
				Phòng khám khoa ngoại, khoa nhi Morita	269-3662

KHÁM RĂNG MIỆNG CHO NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH

~CHĂM SÓC SỨC KHOẺ RĂNG VÀ KHOANG MIỆNG~

Nguyên nhân lớn khiến chúng ta bị mất răng là bệnh viêm lợi, sâu răng.

Bệnh viêm lợi có liên quan sâu sắc tới nhiều loại bệnh toàn thân khác như bệnh tiểu đường, bệnh tim v.v...

Khi khám răng miệng cho người trưởng thành, bác sĩ không chỉ kiểm tra xem có răng sâu hay không, mà còn kiểm tra kỹ lợi để phát hiện sớm bất thường của chân răng. Nhân cơ hội này mọi người hãy đi khám nhé!

○THỜI GIAN - ĐỐI TƯỢNG KHÁM - CHI PHÍ

Thời gian thực hiện	Ngày 1/4/2024~ Ngày 30/11/2024
Đối tượng có thể khám	Người có đăng ký công dân tại TP Yamato, có độ tuổi thỏa mãn 1 trong những trường hợp sau đây:
	Người đạt một trong số những độ tuổi dưới đây, trong khoảng thời gian từ 2/4/2024~1/4/2025 • 40 tuổi (Ngày sinh từ 2/4/1984~1/4/1985) • 50 tuổi (Ngày sinh từ 2/4/1974~1/4/1975) • 60 tuổi (Ngày sinh từ 2/4/1964~1/4/1965) • 70 tuổi (Ngày sinh từ 2/4/1954~1/4/1955)
Chi phí	500 yên Hộ gia đình nhận trợ cấp sinh hoạt, người nhận trợ cấp cho người Nhật lưu lạc Trung Quốc được miễn
nội dung khám	Phòng vấn .xác nhận tình trạng răng và khiếm khuyết răng hiện tại,kiểm tra mô nha chu, kiểm tra mô mềm miệng,v.v.
Địa điểm	Các Cơ quan y tế hợp tác với thành phố Yamato (xem trang 14~15)

○CÁCH ĐĂNG KÝ

Hãy đăng ký trực tiếp với cơ quan y tế hợp tác. Hãy tham khảo danh sách cơ quan y tế hợp tác ở trang 14 ~15

○ĐỒ CẦN MANG THEO

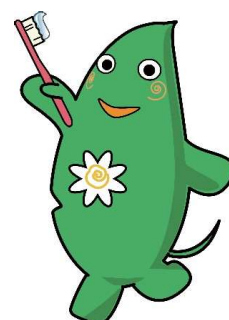
Hãy mang theo Phiếu khám nha khoa cho người trưởng thành và Thẻ bảo hiểm.※, (chỉ người thuộc đối tượng miễn giảm)Những hồ sơ liên quan đến miễn giảm chi phí khám.

※Khám sức khỏe này không nằm trong phạm vi bảo hiểm nhưng nếu trong quá trình khám phát hiện ra bệnh v.v..., cần phải có các biện pháp điều trị thêm thì có thể được chuyển sang loại hình khám chữa theo bảo hiểm.

Hướng dẫn khám ung thư miệng

Hiệp hội nha khoa Yamato Ayase có tổ chức khám tầm soát ung thư khoang miệng 1 năm 3 lần vào tháng 7, tháng 9, tháng 11. Nội dung chi tiết sẽ được đăng trên trang chủ homepage của Hiệp hội nha khoa Yamato Ayase, Thông báo Yamato (đăng vào số phát hành ngày 1 của tháng trước khi mở đăng ký) khi đến thời hạn mở đăng ký.

Thông tin chi tiết hãy liên lạc trực tiếp tới Hiệp hội bác sĩ nha khoa Ayase Yamato (☎046-263-0681, Ngày thường 9 : 00 ~ 17 : 00)



CÁC CƠ QUAN Y TẾ HỢP TÁC KHÁM SỨC KHOẺ CHO NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH

Thời gian thực hiện Từ tháng 4 ~ tháng 11

【Trong thành phố Yamato】

TÊN PHÒNG KHÁM	ĐỊA CHỈ	DIỆN THOẠI
Phòng khám nha khoa Yanagisawa trước nhà ga Tukimino	つきみ野4-5-1 東急ドエルつきみ野ビレジB-1号棟112	277-4618
Phòng khám nha khoa Nakano	つきみ野1-11-13	275-8139
Phòng khám nha khoa Saito	つきみ野4-3-18	276-8241
Phòng khám nha khoa Tukimino	つきみ野4-12-6	273-0003
Phòng khám nha khoa Tajirika	つきみ野5-14-15	275-2141
Phòng khám nha khoa Watanabe	つきみ野6-1-46	275-4884
Phòng khám nha khoa Denen	中央林間3-4-10 エムアンドエムビル2F	277-7877
Phòng khám nha khoa Hatano	中央林間3-19-20 グリーンウッド 中央林間111	277-7680
Phòng khám nha khoa Aibi	中央林間3-10-8 愛美歯科ビル	277-7474
Phòng khám nha khoa Chuorinkan Ito	大和市中央林間4-14-20 RISE中央林間2F	204-7303
Phòng khám nha khoa Ishida	中央林間4-26-18 アメニティーヒル1F	259-8262
Phòng khám nha khoa – chỉnh hình nha khoa Hori	中央林間4-29-22	205-6871
Phòng khám chỉnh hình nha khoa Shimada	中央林間5-7-8 アトモーエ中央林間2F	274-4000
Viện nha khoa Hemmi Viện	中央林間西1-13-7	277-0631
Phòng khám nha khoa Omata	南林間1-3-9	274-0462
Phòng khám nha khoa Inaba	南林間1-4-18 ジュネス南林間1F	274-5106
Phòng khám nha khoa Sugiura	南林間2-11-4 杉浦ビル2F	274-6002
Phòng khám nha khoa Mizuno	南林間3-2-5	276-5438
Phòng khám nha khoa Minami Rinkan Yamato	南林間4-6-16 竹内ビル1F	283-1180
Phòng khám nha khoa Takayama	南林間4-11-9	271-2211
Phòng khám nha khoa Ito	南林間5-9-12	275-6530
Phòng khám nha khoa Ashida	南林間7-15-4	274-8241
Phòng khám nha khoa Itasaka	南林間7-25-8 日荷倉庫ビル2F A	277-6488
Phòng khám nha khoa K Dental	林間1-4-6 イーストワンビル2F	275-3332
Phòng khám chỉnh hình nha khoa Minami Rinkan Alpha	林間1-5-5 クリエール南林間1F	272-6776
Phòng khám nha khoa Hayashi	林間1-6-11	276-4618
Phòng khám nha khoa Oakhills	下鶴間1-3-1 イトーヨーカ堂大和鶴間店2F	260-4618
Phòng khám nha khoa Taiyo	下鶴間2777-5-6-1F	278-4618
Phòng khám nha khoa Minamirinkan Himawari	下鶴間3005-1	200-9904
Phòng khám nha khoa Sugiyama	鶴間1-1-2 網野ビル2F	262-6860
Phòng khám mắt – nha khoa Central	鶴間1-31-1 大和クリニックモール1F	262-6480
Phòng khám nha khoa Senuma	鶴間2-1-22	273-1500
Phòng khám nha khoa Yagi	鶴間2-2-3	274-2525
Phòng khám nha khoa trước ga Turuma	鶴間2-3-22 ヴェルドミール南林間1F 102	275-7465
Phòng khám nha khoa Turuma	西鶴間1-2-1 ナベタビル2F	276-3501
Phòng khám nha khoa Ishizuka	西鶴間1-3-2 2F	275-8241
Phòng khám nha khoa Matuo	西鶴間1-9-14	274-0903
Phòng khám nha khoa Hirata	西鶴間1-17-1 芙蓉ビル2F	274-4108
Phòng khám nha khoa Amity	西鶴間3-5-6 ハイネスアミティ鶴間109	264-9605
Phòng khám nha khoa Takahashi	上草柳7-8-7	200-4118
Phòng khám nha khoa Kawasaki	深見西1-4-30	265-6655
Phòng khám nha khoa Nakamura	深見台1-8-19	260-2378
Phòng khám nha khoa Fukamidai	深見台3-5-28-2F	240-6888
Viện nha khoa Magokoro	大和東1-3-8 第7しいのきビル2F	244-3119
Phòng khám nha khoa You	大和東1-3-15 太陽ビル第20・2F	205-7221
Phòng khám nha khoa Mikuni	大和東1-5-12	264-0061
Phòng khám nha khoa Shigematu	大和東1-10-11	261-1735
Phòng khám chỉnh hình nha khoa Handa	大和東2-2-1 ワイズビル2F	264-8808
Phòng khám nha khoa Yamato Heart	大和市大和東2-5-12 小島ビル101	244-0501

Phòng khám nha khoa Saiki	大和東3-1-16	2 6 3 - 0 1 1 8
Phòng khám nha khoa Hongo	大和南1-3-10	2 6 1 - 0 6 4 8
Phòng khám nha khoa trước ga Yamato	大和南1-5-17	2 6 1 - 0 5 5 2
Phòng khám nha khoa gia đình Sirius trước ga Yamato	大和市大和南1-8-1 YAMATO文化森1F	2 6 3 - 8 1 4 8
Phòng khám nha khoa Saintxavier	大和南2-6-8 大和南メディカルモール	2 0 4 - 7 4 7 3
Phòng khám nha khoa Inoue	大和南2-7-33	2 6 4 - 3 8 8 9
Phòng khám nha khoa Chihiro	大和南2-10-4	2 6 2 - 7 3 3 7
Phòng khám nha khoa Otake	中央1-1-16	2 6 2 - 2 1 3 1
Phòng khám nha khoa Imamiya	中央2-3-13	2 0 0 - 5 9 0 0
Phòng khám nha khoa Mori	中央2-4-13 真下ビル2F	2 6 1 - 9 8 9 8
Phòng khám nha khoa Hirano	中央4-1-2 近藤ビル2F	2 6 2 - 3 6 6 3
Phòng khám nha khoa gia đình trước ga Yamato	中央4-1-9 パールハイツ1階1号	4 0 8 - 8 1 4 8
Viện nha khoa Friends	中央5-6-10 (株)デンタルアクト1F	2 0 0 - 7 7 0 7
Phòng khám nha khoa Odachi	中央7-4-14 花咲ビル3F	2 6 4 - 1 0 8 9
Phòng khám nha khoa Yamaguchi	桜森3-9-4	2 6 4 - 0 0 1 7
Phòng khám nha khoa Nagao	柳橋3-5-15 ラベ桜ヶ丘2F	2 6 8 - 6 6 6 5
Viện nha khoa Sukoyaka	大和市福田5521-7	2 6 8 - 1 2 8 8
Phòng khám nha khoa Heiwa	福田2-3-8-202	2 6 9 - 8 1 2 3
Phòng khám chỉnh hình nha khoa Sakuragaoka Kaneko	福田2-3-18 ガナドーレ桜ヶ丘駅前ビル1階2号室	2 0 0 - 7 5 4 2
Phòng khám nha khoa Shinsei	福田2-14-2 2F	2 6 8 - 8 4 8 7
Phòng khám nha khoa Koizumi	福田3-11-5	2 6 9 - 6 4 5 6
Phòng khám nha khoa Shimamura	上和田979-1 シルバーコーポ桜ヶ丘2F	2 6 7 - 2 2 5 6
Phòng khám nha khoa Asagao Koza Shibuya	大和市渋谷4-8-4 スカイステーション1F	2 4 4 - 3 6 6 7
Phòng khám nha khoa Watanabe	渋谷5-25-10	2 7 9 - 4 1 9 9
Phòng khám nha khoa Shirose	渋谷6-15-1	2 6 8 - 1 1 6 9
Phòng khám nha khoa Eight Nine	渋谷6-16-3 小田急マルシェ2F	2 6 8 - 0 0 6 9
Phòng khám nha khoa Fujii	渋谷6-20-1	2 6 7 - 0 5 6 6
Phòng khám nha khoa Ringo	渋谷7-1-6 佐藤ビル502	4 0 9 - 0 9 2 2
Phòng khám nha khoa Yabe	渋谷7-12-1	2 6 9 - 7 2 0 0
Viện nha khoa và chỉnh hình nha khoa Takaza Shibuya Pearl	渋谷8-3-2	2 7 9 - 1 1 1 8

【Trong thành phố Ayase】

TÊN PHÒNG KHÁM	ĐỊA CHỈ	DIỆN THOẠI
Phòng khám nha khoa Takeuchi	綾瀬市寺尾北3-12-32	0467-78-3020
Phòng khám nha khoa Kondo	綾瀬市寺尾中4-13-1	0467-77-0300
Phòng khám nha khoa Komori	綾瀬市寺尾南3-9-10	0467-77-9494
Phòng khám nha khoa Tokunaga	綾瀬市小園1328-67	0467-76-8801
Phòng khám nha khoa Kaida	綾瀬市小園南1-11-12	0467-77-0685
Phòng khám nha khoa Atugi	綾瀬市大上7-10-9	0467-78-1364
Phòng khám nha khoa Tomita	綾瀬市深谷中2-3-12	0467-53-8133
Phòng khám nha khoa Tuda	綾瀬市深谷中7-18-1 R I S E M A L L 綾瀬A棟-03	0467-39-6632
Phòng khám nha khoa Ayase First	綾瀬市深谷中7-29-32	0467-70-1275
Phòng khám nha khoa Momo	綾瀬市深谷上1-1-51	0467-78-5858
Phòng khám nha khoa Tobayama	綾瀬市深谷上2-3-16	0467-53-8217
Phòng khám nha khoa Ayase Chuo	綾瀬市深谷上6-49-19	0467-77-4491
Phòng khám nha khoa Arakawa	綾瀬市早川城山1-3-22 大久保ビルF	0467-70-4618
Phòng khám nha khoa Miya	綾瀬市早川城山3-12-1	0467-81-3841
Phòng khám Shibagaki	綾瀬市吉岡2366-1	0467-76-1889
Phòng khám nha khoa Kaou	綾瀬市上土棚中6-6-7	0467-70-6480
Phòng khám nha khoa Hibiki	綾瀬市上土棚南1-8-19 へルファ7内	0467-78-3851
Phòng khám nha khoa Hanamura	綾瀬市上土棚南1-11-19 ヒルレーファ1201号	0467-78-7100

TIÊM PHÒNG RUBELLA CHO NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH

Các giải pháp tiêm phòng rubella mũi bổ sung, hỗ trợ một phần chi phí tiêm phòng rubella cho người trưởng thành (tiêm tự nguyện)

Có hai chương trình tiêm, đối tượng tiêm khác nhau



Giải pháp tiêm phòng rubella mũi bổ sung

(Kiểm tra kháng thể rubella và tiêm phòng rubella kỳ 5 cho nam giới sinh trong khoảng từ 2/4/1962 ~ 1/4/1979)

Nam giới ở giai đoạn này từ trước đến nay hoàn toàn không có cơ hội tiêm phòng rubella theo chế độ nhà nước. So với những người cùng thời đại hoặc nữ giới cùng độ tuổi tỉ lệ có kháng thể thấp. Do đó được là đối tượng của chương trình tiêm phòng rubella bổ sung của nhà nước. Từ tháng 4 năm 2019, nhà nước tổ chức xét nghiệm kháng thể rubella dành cho nam giới thuộc đối tượng, và tổ chức Tiêm phòng định kỳ (loại kết hợp cả Rubella và sởi Measles) cho những người có kết quả xét nghiệm là “kháng thể rubella thấp”.

THỜI GIAN TIÊM	Đến 28/2/2025	CHI PHÍ	Miễn phí
ĐỐI TƯỢNG	◆ Nam giới, có đăng ký công dân tại thành phố Yamato, sinh từ 2/4/1962 ~ 1/4/1979 Thành phố sẽ phát phiếu tiêm cho những người thuộc đối tượng tiêm. Những người có ngày tháng năm sinh thuộc đối tượng được tiêm, nhưng từ trước đến nay chưa từng dùng phiếu tiêm, chưa xét nghiệm kháng thể - chưa tiêm phòng, mà lại chưa có phiếu tiêm thì hãy đăng ký để nhận phiếu tiêm theo cách “Phát hành phiếu tiêm” dưới đây. ※Nếu đã chuyển ra khỏi thành phố Yamato (bao gồm cả ngày chuyển đi) thì phiếu tiêm sẽ không dùng được nữa. Hãy liên hệ cơ quan quản lý địa phương nơi chuyển đến. ※Chỉ có thể dùng chế độ này một lần để kiểm tra kháng thể. Chỉ có thể tiêm 1 lần trong trường hợp kết quả kiểm tra cho thấy giá trị kháng thể không đạt mức tiêu chuẩn.		
PHÁT HÀNH PHIẾU TIÊM	Hãy đăng ký với bộ phận y tế phụ trách khám sức khỏe theo các cách sau: Đăng ký điện tử (mã hai chiều bên phải phía dưới, Điện thoại-FAX (Số điện thoại có ghi ngoài trang bìa. Trường hợp gửi FAX hãy ghi rõ địa chỉ, họ tên, ngày tháng năm sinh, số điện thoại. Phiếu sẽ được gửi về sau khi đăng ký khoảng 1 tuần ※Người nào cần gấp thì có thể mang theo giấy tờ tùy thân đến trực tiếp quầy làm việc của bộ phận y tế phụ trách vấn đề khám sức khỏe để đề nghị phát hành ngay tại chỗ. Trường hợp bản thân người đó không tự đi được thì có thể nhờ người cùng hộ gia đình đại diện đi thay. Người đại diện cần mang theo giấy tờ tùy thân. Trường hợp người đại diện không cùng hộ gia đình thì cần mang thêm Giấy ủy quyền. 		
CƠ QUAN Y TẾ HỢP TÁC	Có thể tham gia khám tại tất cả cơ quan y tế có hợp tác với nhà nước trong chương trình tiêm phòng này. Bạn có thể xem trang 19~22 (Giải pháp cho rubella) để biết danh sách các cơ quan y tế hợp tác có trong thành phố Yamato.  Ngoài ra, có thể xem danh sách các cơ quan y tế ở trang ghi nội dung về Giải pháp tiêm bổ sung rubella trên trang chủ của Bộ Y tế lao động và phúc lợi. Trang chủ của Bộ Y tế lao động và phúc lợi về Giải pháp tiêm bổ sung rubella		

OHỖ TRỢ MỘT PHẦN CHI PHÍ TIÊM PHÒNG RUBELLA CHO NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH (TIÊM TỰ NGUYỆN)

Thời gian tiêm	Cả năm
ĐỐI TƯỢNG TIÊM	Phụ nữ trên 19 tuổi, có nguyện vọng mang thai và có đăng ký công dân tại thành phố ① Phụ nữ có đang muốn mang thai ② Chồng hoặc Partner của phụ nữ đang mang thai < Tuy nhiên những người thuộc trường hợp dưới đây không phải là đối tượng (Có thể tiêm nếu tự chi trả chi phí) > · Người đã từng tiêm vắc xin rubella trên 2 lần (※) ※Vắc xin có bao gồm ngừa rubella : ví dụ như vắc xin rubella, vắc xin trộn hai loại rubella và sởi (MR) ,Vắc xin MMR · Người trước đây đã từng mắc rubella · Người trước đây đã từng sử dụng chế độ hỗ trợ tiêm vắc xin rubella (chế độ của thông báo này) · Nam giới sinh từ 2/4/1962 ~ 1/4/1979 thì thuộc đối tượng của Giải pháp tiêm phòng rubella bổ sung (xem trang 16), nên không phải là đối tượng của chế độ này. · Thông báo dành cho phụ nữ...Người đang mang thai, người có khả năng đang mang thai không được tiêm Ngoài ra, sau khi tiêm xong nên tránh thai từ 2~3 tháng.
CHI PHÍ PHẢI TRẢ	Hãy trả bệnh viện số tiền sau khi đã trừ đi tiền hỗ trợ Tiền hỗ trợ ◆Vắc xin hỗn hợp sởi và rubella trộn lẫn (MR)...6,000 yên ◆Vắc xin rubella...4,000 yên ※Chi phí tiêm sẽ khác nhau tùy vào từng cơ sở y tế.
Cách đăng ký và hồ sơ nộp kèm	Hãy đăng ký với bộ phận y tế phụ trách khám sức khỏe bằng một trong các cách sau: • Đăng ký điện tử (Mã hai chiều phía bên phải, tra cụm từ 風しん予防接種-Tiêm phòng cúm Rubella. • Nộp hồ sơ đăng ký theo đường bưu điện đến Quầy tiếp nhận của bộ phận sức khỏe y tế. ※Kèm thêm vào nội dung trên Những người đủ điều kiện đối tượng ② hãy gửi kèm ảnh sổ mẹ và bé cùng với trang có ghi tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ của cha mẹ em bé đã sinh. ※Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký từ thành phố, hãy mang hồ sơ đã nhận được, thẻ bảo hiểm, đến tiêm phòng tại các cơ quan y tế hợp tác (tham khảo nội dung từ trang 19~22, tiêm phòng rubella (tùy ý))



LIỆU BẠN CÓ QUÊN TIÊM PHÒNG CHO CON KHÔNG?

Viêm não Nhật Bản	2 kỳ	9 tuổi ~ dưới 13 tuổi (Sẽ thông báo vào tháng mà	Tiêm 1 lần
	Trường hợp đặc biệt	Người sinh trước ngày 1/4/2007 và chưa tròn 20 tuổi	Người chưa tiêm đủ 4 mũi cả 2 kỳ 1 và 2, thì có thể tiêm số mũi còn lại cho đến trước khi tròn 20 tuổi.
Bạch hầu kỳ 2 – Uốn ván (DT)	11 tuổi ~ dưới 13 tuổi (thông báo vào năm lớp 6)		Tiêm 1 lần
HPV (Phòng ung thư cổ tử cung)	Nữ sinh lớp 6 ~ Nữ sinh năm 1 Cấp 3		Tùy loại vắc xin , độ tuổi bắt đầu tiêm mà số lần tiêm sẽ khác nhau. Sẽ chọn 1 loại vắc xin trong số này và về nguyên tắc sẽ tiêm cố định một loại vắc xin đó sau này.
	Tiêm đuổi theo Hạn để tiêm phòng là đến tháng 3/2025	Phụ nữ sinh trong khoảng 2/4/1997 ~ 1/4/2008	• Silgard-9, (vắc xin hoá trị 9) • Gardasil (vắc xin hoá trị 4) • Cervarix (vắc xin hoá trị 2)

NHỮNG MỤC CẦN CHÚ Ý KHI TIÊM PHÒNG

- Hãy khám tại cơ quan y tế hợp tác có trong thành phố Yamato
- Nếu làm mất phiếu khai hoặc mã số tiêm phòng của thành phố Yamato, thì hãy mang theo sổ tay mẹ và bé đến quầy làm việc của bộ phận sức khỏe y tế để xin cấp lại. Người mới chuyển đến thành phố , không có tờ khai trước khi khám hoặc mã số tiêm phòng của thành phố xin vui lòng liên hệ trước.
- Tuỳ tình hình vắc xin còn trong kho, có trường hợp sẽ không được tiêm ngay. Do đó bạn nên trao đổi với bác sĩ để lên lịch tiêm sao cho thoải mái.
- Kể từ ngày chuyển đi (tính cả ngày chuyển), chi phí tiêm phòng người tiêm phải tự trả.

HƯỚNG DẪN TIÊM PHÒNG CHO NGƯỜI TRÊN 65 TUỔI

(Tiêm phòng định kỳ)
Các loại tiêm phòng dưới đây, không phải là loại nhất định phải tiêm, mà là loại tiêm khi bản thân người đó có nguyện vọng tiêm. (Trường hợp tiêm theo nguyện vọng của gia đình hoặc cơ sở chăm sóc người đó thì phải hiểu rõ hiệu quả cũng như phản ứng phụ vắc xin gây ra rồi mới được tiêm (toàn bộ chi phí người tiêm phải trả, do không thuộc đối tượng tiêm phòng theo luật tiêm phòng)

○TIÊM PHÒNG VIÊM CẦU PHỔI CHO NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH

※Vắc xin phế cầu khuẩn có hiệu quả phòng tránh bệnh viêm phổi do phế cầu khuẩn chuyển biến nặng. Nó không có tác dụng với tất cả bệnh viêm phổi.

THỜI GIAN TIÊM	Cả năm
Đối tượng tiêm	Người có đăng ký công dân tại TP Yamato, lần đầu tiêm vắc xin viêm cầu phổi (tên vắc xin : Pneumovax NP) và thuộc trường hợp ① hoặc ② dưới đây Tuổi tại thời điểm tiêm vắc xin ①Người trên 65 tuổi ※Tuy nhiên, loại trừ những người thuộc đối tượng của mục (2) và đã tiêm vắc xin. ②Độ tuổi tại thời điểm ngày tiêm là từ 60 tuổi ~ 64 tuổi, người mắc bệnh tim, bệnh gan, bệnh về chức năng hô hấp, hoặc người không thể sinh hoạt bình thường do chức năng miễn dịch không hoàn thiện (Sô tay người khuyết tật cấp độ 1) ※ Cần phải xuất trình Sô tay người khuyết tật hoặc Giấy chẩn đoán bệnh của bác sĩ
CHI PHÍ TIÊM	※Người không thuộc đối tượng ghi trên thì phải tự chi trả chi phí. 3.000 yên ※ Nếu trước đây đã được tiêm chủng ít nhất một lần (bao gồm tiêm chủng tự chi trả), bạn sẽ chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ số tiền.

○TIÊM PHÒNG VIRUT CÚM MÙA

THỜI GIAN TIÊM	Từ 1/10/2024 ~ 31/12/2024
Đối tượng	Người có đăng ký công dân tại TP Yamato và thuộc trường hợp ① hoặc ② dưới đây: Tuổi tại thời điểm tiêm vắc xin ①Người trên 65 tuổi ②Độ tuổi tại thời điểm ngày tiêm là từ 60 tuổi ~ 64 tuổi, người mắc bệnh tim, bệnh gan, bệnh về chức năng hô hấp, hoặc người không thể sinh hoạt bình thường do chức năng miễn dịch không hoàn thiện (Sô tay người khuyết tật cấp độ 1)
CHI PHÍ TIÊM	※Trường hợp không thuộc đối tượng nào ghi trên thì phải tự trả toàn bộ chi phí. 2.000 yên ※Chỉ một lần duy nhất trong thời gian thành phố Yamato hợp tác với các tổ chức y tế

< DÀNH CHO NGƯỜI CÓ NGUYỆN VỌNG TIÊM PHÒNG >

- ◆Hãy mang theo thẻ bảo hiểm, chi phí tiêm phòng vào ngày đi tiêm
- ◆Hãy đọc kỹ thông báo về hiệu quả và phản ứng phụ của vắc xin mà thành phố đã gửi đến. Thông báo của thành phố cũng được để ở các cơ quan y tế hợp tác.
- ◆Tại cơ quan y tế hãy điền vào phiếu khai trước thông tin

< Những người được miễn giảm chi phí >

Người thuộc đối tượng tiêm phòng và thuộc một trong số nội dung dưới đây được miễn giảm chi phí khám nếu khi đi khám xuất trình được các loại giấy chứng nhận được yêu cầu.

- ①Người thuộc hộ nhận trợ cấp sinh hoạt ··· “Thẻ chứng nhận người nhận trợ cấp sinh
- ②Người nhận viện trợ dành cho người Nhật lưu lạc Trung Quốc ··· “Giấy tờ xác nhận thân nhân”

Vui lòng xem trang 19~22 để xem những cơ sở y tế có thể tiêm phòng.



○Liên quan đến vắc-xin corona chủng mới

Từ năm thứ 6 của Reiwa, đây sẽ là một loại vắc-xin định kỳ cho những người trên 65 tuổi. Thông tin chi tiết sẽ được thông báo trên trang quảng cáo Yamato và trang web của thành phố.

CÁC CƠ QUAN Y TẾ CÓ HỢP TÁC TRONG VIỆC KHÁM SỨC KHOẺ (KHÁM ĐẶC ĐỊNH, NGƯỜI CAO TUỔI), KHÁM UNG THU THEO CƠ SỞ, TIÊM PHÒNG

※MẮT...CƠ QUAN Y TẾ CÓ KHÁM ĐÁY MẮT TẠI CHÍNH BỆNH VIỆN CỦA MÌNH ※NỘI...CHỈ KHÁM NỘI SOI
※BA・NỘI...CÓ THỂ CHỌN DÙNG BARIUM HOẶC NỘI ※SIÊU...CHỈ SIÊU ÂM ※SIÊU・NHỮ...CÓ SIÊU ÂM VÀ CHỤP NHỮ ẢNH
※Trước khi khám hãy hẹn lịch trước và xác nhận nội dung khám với cơ quan y tế
(Tuỳ tình hình đăng ký mà có thể cơ quan y tế sẽ kết thúc thời kỳ nhận bệnh nhân trước thời hạn dự định) .

	TÊN CƠ QUAN Y TẾ (Theo thứ tự 50 âm)		ĐẶC ĐỊNH TUỔI THỌ CAO VIÊM GAN TIỀN LIỆT TUYẾN	KHÁM UNG THU' THEO CƠ SỞ					TIÊM PHÒNG			
				PHỔI	DA DÀ Y	ĐẠI TRẢ NG	VÚ	TỬ CUNG	VIÊM GAN	CÚM	Rubella	
	Địa chỉ	Số điện thoại									Giải pháp	Tự nguyện
X u n g q u a n h g a C h u o r i n k a n T s u k i m i o	Phòng khám phụ sản Aizawa 中央林間9-7-22		275-6161					○			○	○
	Phòng khám Ishikawa 中央林間5-5-32		274-4746	○	○				○	○		
	Phòng khám nội khoa Imanishi 下鶴間1900-14		275-8585	○	○				○	○	○	○
	Phòng khám chấn thương chỉnh hình Ebihara 下鶴間521-8 Tầng 1		278-5877							○		
	Phòng khám nội khoa Kawanishi 中央林間3-5-11 Tầng 2		278-1201	○	○				○	○	○	○
	Phòng khám tai mũi họng Kinoshita 中央林間3-5-11 Tầng 6		271-3838							○		
	Phòng khám nội khoa Kusuhara 下鶴間521-8 Tầng 1		278-5483	○	○				○	○	○	○
	Phòng khám nội khoa Kuroyama 中央林間2-21-20 Tầng 1		277-9680	○	○				○	○	○	○
	Phòng khám nội khoa tuần hoàn Sakai 中央林間4-5-15 Tầng 2		276-8131	○ (Mắt)	○				○	○	○	○
	Phòng khám ngoại khoa Shiosaka 中央林間9-8-31		275-3500	○ (Mắt)	○				○	○	○	
	Phòng khám nội khoa, tiêu hoá Takada 中央林間6-11-15		278-2211	○	○	Nội	○		○	○	○	○
	Khoa nội Chuo Rinkan Sakura 中央林間4-16-20 Tầng 3		278-1515	○	○				○	○	○	○
	Phòng khám tiểu đường-tuyến giáp Chuo Rinkan 中央林間4-29-22 3階		277-1024	○					○	○		
	Bệnh viện Chuo Rinkan 中央林間4-14-18		276-8822	○ (Mắt)	○	Ba/Nội	○	Siêu	○	○	○	○
	Phòng khám da liễu Chuo Rinkan Miki 中央林間4-29-22 Tầng 1		276-4112							○		
	Phòng khám mắt Chuo Rinkan Yamakawa 中央林間4-29-22 Tầng 2		277-0322							○		
	Phòng khám nội khoa và bụng Tukimino つきみ野 1 -6-29		276-1107	○	○	Nội	○		○	○	○	○
	Phòng khám mắt Tukimino Fujita つきみ野 1-6-29 Tầng 2		273-1113							○		
	Phòng khám nhi Tubame つきみ野 1 -6-29 Tầng 2		277-7700									○
	Phòng khám nội khoa ngoại khoa Nakamura 中央林間3-11-13 Tầng 2		219-2300	○	○	Nội	○	Siêu	○	○		
	Phòng khám Hashimoto 中央林間3-18-1		271-0306	○		Nội	○			○		
	Phòng khám nội Higuchi 中央林間3-4-16 Tầng 1		278-1777	○	○		○		○	○		
	Phòng khám da liễu chỉnh hình Fukushima 中央林間3-5-11 Tầng 1		271-0217							○		
	Phòng khám tai mũi họng Mochiduki 中央林間4-20-4		271-3387						○	○		
	Phòng khám nội ngoại khoa Yamato 下鶴間704-6		274-1767	○	○	Nội	○	Siêu	○	○	○	○
	Phòng khám khoa tiết niệu-khoa nội Yamato つきみ野 4-9-24		244-4115	○			○		○	○	○	
	Phòng khám Rinkan 中央林間5-1-3		278-6668	○			○	Siêu Nhũ	○	○	○	○

	TÊN CƠ QUAN Y TẾ (Theo thứ tự 50 âm)		ĐẶC ĐỊNH TUỔI THỌ CAO VIÊM GAN TIỀN LIỆT TUYẾN	KHÁM UNG THU' THEO CƠ SỞ					TIÊM PHÒNG			
				Phổi	Dạ dày	Đại trà ng	VÚ	TỬ CUNG	VIÊM PHỔI	CÚM MÙA	RUBELLA	
	ĐỊA CHỈ	DIỆN THOẠI									GIẢI PHÁP	TƯ NGUYÊN
Q U A N H G A M I N A M I R I N K A N	Phòng khám nhi khoa Aiiku										○	○
	南林間2-14-13	278-3221										
	Bệnh viện Aiiku							○				
	南林間2-14-13	274-0077										
	Phòng khám Aiiku Lady							○				
	南林間2-13-3	277-3316										
	Phòng khám Iizuka		○	○		○			○	○	○	○
	南林間1-5-8 Tầng 2	278-3207										
	Phòng khám nhi Ueda											○
	林間2-17-6	274-6240										
	Phòng khám nội khoa Kikuta		○		Nội	○			○	○		
	林間2-1-5	274-0030										
	Phòng khám nhi Tamai										○	○
	林間1-8-11 Tầng 1	277-3030										
	Phòng khám Suzuki		○						○	○		
	南林間2-5-4	274-4107										
	Phòng khám Takano		○	○		○			○	○	○	○
	南林間1-7-9 Tầng 2	277-1561										
	Phòng khám Taguchi		○	○		○			○	○	○	
	南林間7-25-6	275-3830										
	Phòng khám Miwa Lady						Siêu	○		○		○
	南林間7-20-30	272-1103										
	Phòng khám Wada		○			○			○	○	○	○
	南林間5-11-25	274-5251										
	Phòng khám chính hình Wada								○	○		
	南林間1-7-9 Tầng 2	276-5955										
Q U A N H G A T U R U M A	Phòng khám chính hình Ikeda		○						○	○		
	鶴間1-31-1 Tầng 2	262-5788										
	Phòng khám Izumi no Mori								○	○		○
	西鶴間1-19-8	271-7070										
	Ideguchi nội khoa.khoa thấp khớp		○	○		○			○	○	○	○
	西鶴間1-1-7	204-5190										
	Phòng khám nội khoa đại tràng Kure		○	○	Nội	○			○	○		
	鶴間2-11-29 Tầng 2	219-9090										
	Phòng khám quốc tế Kobayashi		○	○	Nội	○			○	○	○	○
	西鶴間3-5-6-110	263-1380										
	Phòng khám Sakura								○	○	○	○
	鶴間1-22-7	208-8511										
	Phòng khám Seiwa		○	○	Ba Nội	○			○	○	○	○
	西鶴間5-3488-7	264-3911										
	Phòng khám hệ tuần hoàn - nội khoa So		○	○		○			○	○		
	鶴間1-31-1 Tầng 2	293-7774										
	Phòng khám nội khoa Turuma Kaneshiro										○	
	鶴間2-1-24 Tầng 2	271-7410										
	Phòng khám chính hình Turuma									○		
	西鶴間3-13-20 Tầng 2	273-1155										
	Phòng khám dị ứng trẻ em Nakamura										○	○
	鶴間2-11-29 Tầng 1	219-2223										
	Phòng khám Nishi Turuma		○	○	Nội	○	Siêu Nhũ		○	○		
	西鶴間4-1-4	261-0867										

	TÊN CƠ QUAN Y TẾ (Theo thứ tự 50 âm)		ĐẶC ĐỊNH TUỔI THỌ CAO VIÊM GAN TIỀN LIỆT TUYẾN	KHÁM UNG THU' THEO CƠ SỞ								
				Phổi	Dạ dày	Đại trà ng	Vú	Tử cung	Viêm phổi	Cúm mùa	Rubella	
	Giải pháp	Tư nguyên										
Q U A N H G A T U R U M A	Phòng khám nội khoa Maekawa		○	○	Nội	○			○	○	○	○
	下鶴間2777-5-6 Tầng 1	278-3777										
	Phòng khám ngoại Miyazaki		○			○			○	○	○	
	鶴間2-10-3	274-0263										
	Phòng khám Yasuno		○	○		○			○	○	○	○
	下鶴間2568	262-0311										
	Phòng khám Yamaguchi		○	○		○			○	○	○	○
	西鶴間1-11-12	274-4067										
	Yamato Shiritsu byōin				Nội	○	Siêu Nhũ					
	深見西8-3-6	260-0111										
※Nếu khám ung thư ở BV thành phố thì phải gọi điện đặt trước lịch, thời gian 2~4 giờ chiều, thứ 2~thứ 6.												
Q U A N H G A T U R U M A	Phòng khám Yamamoto										○	
	鶴間1-3-5 Tầng 2	206-5467										
	Phòng khám chăm sóc y tế Yukosu		○	○		○			○	○		○
	西鶴間3-6-1 Tầng 1 Phòng 2120	244-6762										
	Phòng khám Lilac		○	○		○			○	○	○	○
	鶴間2-11-29 3階	204-5551										
	Phòng khám Okabayashi		○	○		○			○	○		○
	中央1-1-2 Tầng 2	262-4885										
	Phòng khám chỉnh hình Okamoto		○ (Mắt)	○		○	Siêu			○		
	中央5-6-29 Tầng 1	262-2080										
Phòng khám Osada		○ (Mắt)	○	Nội	○			○	○	○	○	
中央2-2-1 Tầng 2	262-2500											
Q U A N H G A T U R U M A	Phòng khám tai mũi họng Sakura Mori								○			
	上草柳186-3	200-3387										
	Phòng khám Sasai		○	○		○			○	○		
	大和東1-7-21 Tầng 3	200-1717										
	Phòng khám chỉnh hình Sekimizu		○						○	○	○	○
	深見西2-3-28	200-2211										
	Phòng khám Sentozebia		○ (mắt)	○		○			○	○	○	○
	大和南2-6-8 2階	204-7473										
	Phòng khám Soyagi		○			○			○	○		
	草柳2-15-9	265-5358										
Y A M A T O S A G A M I O T U K A	Phòng khám Tanaka		○			○			○	○	○	○
	桜森3-7-18	200-3322										
	Phòng khám tai mũi họng Nobukiyo								○			
	大和東1-9-25 Tầng 1	240-8714										
	Bệnh viện trung ương Fukamidai		○	○	Nội	○	Siêu		○	○	○	○
	深見台3-5-28	263-6661										
	Phòng khám Murakami		○						○	○		
	大和南2-9-10	264-0505										
	Phòng khám Mominoki		○						○	○	○	○
	大和南2-6-5	261-0214										
Phòng khám Yamato Iki iki		○	○		○			○	○		○	
大和東2-5-12	261-1840											
Phòng khám Hoshino trước ga Yamato		○			○			○	○	○	○	
大和東1-4-2 3階	260-6020											
Phòng khám nhi khoa Yamato		○	○		○				○	○	○	○
大和東3-4-18	261-0100											
Phòng khám Yamato Sun		○								○		
大和東3-4-27	200-6757											
Phòng khám hệ tuần hoàn Yamato Chuo		○	○		○			○	○	Kháng		
中央7-10-15	204-5090											
Bệnh viện Yamato Tokushukai		○ (Mắt)	○	Ba Nội	○	Siêu Nhũ	○	○	○		○	
中央4-4-12	264-1111											
Phòng khám nội khoa và nhi khoa Yamato		○	○		○			○	○	○	○	
中央2-14-9	265-3335											

	TÊN CƠ QUAN Y TẾ (Theo thứ tự 50 âm)		ĐẶC ĐỊNH TUỔI THỌ CAO VIÊM GAN TIỀN LIỆT TUYẾN	KHÁM UNG THU' THEO CƠ SỞ									
				Phổi	Dạ dày	Đại trá ng	Vú	Tử cung	Viêm phổi	Cúm mùa	Rubella		
	Giải pháp	Tự nguy ên											
Q U A N H G A Y A M A T O	Phòng khám Yamato Higashi		○	○	Nội	○			○	○	○	○	
	大和東1-4-2 Tầng 2	244-0810											
	Phòng khám Yamato hospita Jin								○	○			
	深見西8-2-10	240-8150											
	Phòng khámYamato Urban										○		
	大和東3-1-6 Tầng 3	204-5010											
	Phòng khám Yamato Lady					○		○		○			
	中央2-13-27-101	260-1151											
	Phòng khám Yoshizawa		○		Nội	○			○	○			
	上草柳1-3-2	264-1288											
Phòng khám chỉnh hình Yotuba		○						○	○				
大和東1-7-21 Tầng 2	205-2052												
Phòng khám Wakaba		○	○		○			○	○		○		
中央1-7-21	265-6224												
S A K U R A G A O K A	Phòng khám chỉnh hình Kou		○							○			
	福田5516	267-1414											
	Phòng khám nội khoa dạ dày Koyanagi		○	○		○			○	○		○	
	福田5514-6	267-6003											
	Phòng khám tai mũi họng Sakuragaoka									○			
	福田5515-1	267-1813											
	Bệnh viện trung ương Sakuragaoka		○	○	Ba	○	Siêu	○	○	○	○	○	
	福田1-7-1	269-4111	(Mắt)		Nội		Nhũ						
	Phòng khám Hiro		○	○		○			○	○	○		
	福田2-8-1	269-0020											
Q U A N H G A K O Z A S H I B U Y A	Phòng khám mắt, tiết niệu, da liễu Ai		○			○			○	○	○	○	○
	渋谷5-25-1 Tầng 2	279-5670											
	Phòng khám Kozashibuya Jin									○	○		○
	渋谷8-4-1	201-0027											
	Phòng khám Kozashibuya Tsubasa		○	○		○			○	○	○	○	○
	渋谷5-22 Tầng 2	279-5111											
	Phòng khám nội khoa Kozashibuya		○	○	Nội	○			○	○	○	○	○
	渋谷8-3-2	201-0370											
	Phòng khám tai mũi họng										○		
	渋谷7-23-1	279-5333											
	Phòng khám Shiba Ladies					○		○					
	渋谷8-1-10 Tầng 2	268-5050											
	Phòng khám chỉnh hình Sudo									○	○	○	○
	渋谷5-6-6	201-0822											
	Phòng khám mắt Daikan									○	○	○	○
	代官1-15-7Tầng 2- Tầng 4	205-7771											
	Phòng khám gia đình Nire		○	○		○			○	○			
	渋谷6-12-6 Tầng 1	244-0562	(Mắt)										
	Phòng khám nội Fujinuma		○	○		○			○	○	○	○	○
	渋谷5-25-1 Tầng 1	201-0161	(Mắt)										
	Phòng khám nội, phụ sản Honda		○			○	Siêu	○	○	○	○	○	○
	渋谷5-39-2	267-7222											
	Phòng khám Minami Yamato		○	○	Ba Nội	○			○	○			
	下和田940-1	268-5999											
	Phòng khám Minami Yamato Koza									○	○		○
	渋谷5-22 Tầng 2	269-7111											
	Bệnh viện Minami Yamato		○	○	Ba Nội	○	Siêu Nhũ		○	○	○	○	○
	下和田1331-2	269-2411	(Mắt)										
Phòng khám Mihira		○	○		○			○	○	○	○	○	
渋谷4-8-4-101	201-2220												
Phòng khám chỉnh hình nhi khoa Morita		○						○	○	○	○	○	
下和田816-1	269-3662												

HƯỚNG DẪN VỀ MIỄN GIẢM CHI PHÍ KHÁM

○Nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây, chi phí xét nghiệm - khám sức khỏe sẽ được miễn phí.

○**Đối tượng kiểm tra - khám sức khỏe**

- **Xét nghiệm ung thư** • **Khám sức khỏe (thông thường - khám sức khỏe dành cho người cao tuổi, v.v.)**
- **Kiểm tra sức khỏe dành cho phụ nữ**

Khi đến khám tại phòng khám vào ngày đến 、 vui lòng xuất trình các giấy tờ chứng minh sau đây tại quầy 。

Người được miễn chi phí tự chi trả	GIẤY TỜ CẦN MANG KHI ĐI KHÁM
Người trên 70 tuổi (người sinh trước ngày 1/4/1955)	Phiếu xét nghiệm ung thư (có ghi ở mục phí tự chi trả là: “miễn phí”)
Người thuộc hộ nhận trợ cấp sinh hoạt	Phiếu chứng nhận người nhận trợ cấp sinh hoạt
Người đang nhận viện trợ dành cho người Nhật lưu lạc Trung Quốc	Thẻ xác nhận người nhận viện trợ
Người thuộc hộ được miễn thuế thị dân – thuế tỉnh (Tình hình thuế sẽ được kiểm tra theo hộ gia đình kể từ ngày nộp đơn. Nếu một người trong hộ gia đình bị đánh thuế thuế cư trú của thành phố hoặc tỉnh, sẽ không đủ điều kiện để được miễn chi phí)	Giấy chứng nhận miễn lệ phí khám bệnh. khám sức khỏe của tp yamato ※ Cần nộp thủ tục đăng ký trước khi khám. Vui lòng xem cách đăng ký ở bên dưới.

Hoạt động đã được thay đổi từ năm 2024

○ **Cách đăng ký giấy chứng nhận miễn phí khám - kiểm tra sức khỏe thành phố Yamato cho các hộ gia đình được miễn thuế.**

Vui lòng chuẩn bị 3 tài liệu cần thiết sau đây và nộp đơn cho Bộ phận Kiểm tra Sức khỏe Y tế (tại quầy tiếp dân hoặc gửi thư).

- ① **Mẫu đơn xin miễn phí khám sức khỏe và khám sức khỏe thành phố Yamato** (có thể tải xuống từ trang web)
 - ② **Giấy tờ chứng minh nhân thân** (những giấy tờ có thể xác nhận tên, địa chỉ, ngày sinh của bạn) Nếu bạn gửi nó qua thư, hãy gửi bản sao của giấy tờ)
 - ③ **Bì thư trả lời** (Điền địa chỉ gửi thư và dán tem cần thiết)
- ※ Những người kiểm tra sức khỏe vào tháng 4 hoặc tháng 5 và chuyển đến thành phố Yamato sau ngày 2 tháng 1 năm 2023 cũng được yêu cầu phải có giấy chứng nhận thuế do chính quyền nơi họ sống tại thời điểm 1 tháng 1 năm 2023
- ※ Những người kiểm tra sức khỏe sau tháng 6 và chuyển đến thành phố Yamato sau ngày 2 tháng 1 năm 2024 cũng được yêu cầu phải có giấy chứng nhận thuế do chính quyền nơi họ sống kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2024.
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ Ban Kiểm tra sức khỏe y tế.

○ **Đối tượng được miễn phí khám ung thư tử cung, khám ung thư vú và xét nghiệm virus viêm gan**

Nếu đủ điều kiện được miễn thanh toán, khoản chi phí tự trả sẽ được ghi là "miễn phí" trên mỗi phiếu khám sức khỏe. Vui lòng mang theo phiếu khám sức khỏe vào ngày khám bệnh.

HƯỚNG DẪN VỀ VIỆC CẤP LẠI PHIẾU KHÁM BỆNH

○ Trường hợp làm mất phiếu khám ung thư, phiếu khám sức khỏe (khám đặc định, khám cho người cao tuổi), phiếu khám bệnh loãng xương, phiếu khám răng cho người trưởng thành thì có thể cấp lại.

Đăng ký điện tử	Homepage > Hành chính-Đời sống>Dịch vụ online > Đăng ký online > Đăng ký điện tử e-kanagawa (Hãy tìm theo từ khóa “受診券 – Phiếu khám bệnh”)	
FAX	046 (260) 1156	Vui lòng điền tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, số điện thoại có thể liên lạc trong ngày, lý do muốn phát hành lại thẻ khám bệnh.
Điện thoại	046 (260) 5662 Ngày thường 8 giờ 30 phút ~ 17 giờ 00 phút	
Bưu thiếp	〒242-8601 (Không cần ghi địa chỉ) Bộ phận y tế phụ trách vấn đề khám sức khỏe	

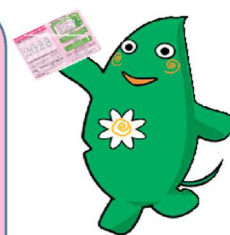
※ Những người đang nhận trợ cấp sinh hoạt, người nhận trợ cấp dành cho người Nhật lưu lạc ở Trung Quốc ngày xưa khi khám bệnh (khám bệnh cơ bản) sẽ không có thẻ khám bệnh. Hãy mang theo **phiếu trợ cấp sinh hoạt, thẻ chứng nhận người nhận trợ cấp dành cho người Nhật lưu lạc ở Trung Quốc ngày xưa**. Đồng thời trường hợp muốn khám ung thư thì cần có thẻ khám bệnh ung thư.

Hướng dẫn về tích điểm sức khỏe Yamaton

Khi tham gia khám sức khỏe, hoặc các lớp học, sự kiện v.v... sẽ được tích điểm. Tích được 20 điểm thì có cơ hội đăng ký chương trình bốc thăm nhận quà trúng thưởng một năm tổ chức 4 lần (tháng 7, tháng 10, tháng 1, tháng 4) dành cho 100 người mỗi lần.

- **Đối tượng** ▶ Người dân trên 20 tuổi (Người sinh trước 1/4/2005) đang sống trong thành phố
- **Thời hạn của điểm** ▶ Đến 31/3/2025※
- **Thời gian đăng ký** ▶ Từ 1/4/2024 ~ 10/4/2025※
- **Phần thưởng** ▶ 5 kg gạo Nhật (tháng 7, tháng 1 • Phiếu quà tặng (tháng 10, tháng 4)

※Tuy nhiên, thẻ không tích đủ 20 điểm trong một năm tài chính sẽ được cộng dồn với điểm tích trong năm sau, để thành một vé đăng ký bốc thăm. Và có thể đăng ký bốc thăm trong 1 lần. Thời hạn đăng ký bốc thăm trong trường hợp đó là 10/7/2025.



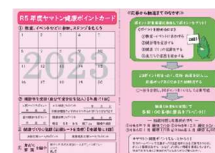
Hơn thế, vào tháng 4/2025, những người đăng ký bốc thăm năm tài chính 2024, sẽ có cơ hội nhận thêm phần quà là thẻ QUO giá trị 3,000 yên dành cho lứa tuổi từ trên 20 tuổi, trên 30 tuổi, trên 40 tuổi, trên 50 tuổi, trên 60 tuổi, trên 70 tuổi, trên 80 tuổi. Mỗi độ tuổi sẽ có 10 người có cơ hội được nhận quà.

《TRÌNH TỰ TỪ KHI ĐĂNG KÝ ĐẾN KHI BỐC THĂM》

1. Hãy tích điểm sức khỏe

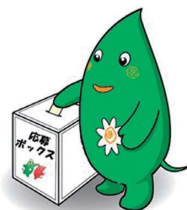
Hãy sử dụng thẻ tích điểm được phát cùng hướng dẫn sử dụng thẻ.

- Mỗi khi tham gia các lớp học hoặc sự kiện hãy đưa thẻ tích điểm ra để được đóng dấu tích điểm
- Mỗi khi đến thư viện Chuorinkan, Flat Takazashibuya, Sirius hãy đưa thẻ ra để tích điểm (tối đa 1 ngày 1 điểm cho mỗi cơ sở)
- Khi tham gia khám sức khỏe trong hãy ghi ngày khám vào thẻ của mình.
(Với mỗi hạng mục khám sẽ được tích điểm 1 lần trong 1 năm)



2. Khi tích đủ 20 điểm sức khỏe, hãy gửi phiếu đăng ký tham gia bốc thăm.

- Bỏ tờ đăng ký bốc thăm vào các hộp nhận giấy đăng ký bốc thăm đặt ở các địa điểm công cộng tr
- Mang trực tiếp đến bộ phận xúc tiến chăm sóc sức khỏe, hoặc dán tem rồi bỏ vào phong bì gửi bằ



3. BỐC THĂM – NHẬN QUÀ

- Chúng tôi sẽ tiến hành bốc thăm và thông báo tới những người trúng giải. Quà sẽ được gửi cho người trúng vào tháng tiếp theo sau khi bốc thăm.

Thời gian bốc thăm và hạn đăng ký bốc thăm

① Tháng 7/2024 (Hạn: 7/10)	② Tháng 10/2024 (Hạn: 10/10)
③ Tháng 1/2025 (Hạn: 1/10)	④ Tháng 4/2025 (Hạn: 4/10)

Thông tin chi tiết hãy xem trên website của thành phố, tờ rơi hướng dẫn đặt ở các hộp nhận giấy đăng ký.

Trang chủ của thành phố hãy xem tại mã hai chiều sau→

Liên hệ: Bộ phận xúc tiến chăm sóc sức khỏe, chính sách sức khỏe-ban vận động đi bộ: 046-260-5803



Hướng dẫn về Góc nhìn rõ mức độ sức khỏe của bản thân

Góc này nằm ở tầng 4, trung tâm sáng tạo văn hoá Sirius, trong “thư viện sức khỏe”.-Bạn sẽ được đo bằng các thiết bị như máy đo thành phần cơ thể, máy đo tuổi của não và nhận được tư vấn sức khỏe mỗi tuần một lần. Các bạn có thể xem nội dung ở trong lịch sự kiện có đăng trên trang chủ homepage của Sirius; hoặc liên hệ Bộ phận xúc tiến chăm sóc sức khỏe.

Lịch sự kiện có thể xem được từ đây→

Liên hệ: Bộ phận xúc tiến chăm sóc sức khỏe, ban hoạt động chăm sóc sức khỏe địa phương. 046-260-5663.

